

**BÀI HỌC GIÁO LÝ TRƯỜNG SA-BÁT
LỚP TRÁNG NIÊN**

**A-MỐT: HÃY TÌM KIẾM TA THÌ
CÁC NGƯỜI SẼ SỐNG**

(Amos: Seek Me and Live)

Tam Cá Nguyệt

Tháng Mười, Tháng Mười Một, Tháng Mười Hai 2001

Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Việt Nam

TÓM LƯỢC BÀI HỌC

“QUAN ĐIỂM CAO HƠN”

Bài học ba tháng này nghiên cứu về sách A-mốt trong Cựu Ước. Sách này nói về Đức Chúa Trời cố gắng giúp dân sự hiểu rằng thế giới thực sự của họ cao hơn tầm hiểu biết họ. Nhưng dân Y-sơ-ra-ên chỉ sống cho hiện tại. Họ chỉ chú ý về những giới hạn chật hẹp của thế giới nhỏ bé mình, trong đó những sự việc dường như quá tốt đẹp đối với họ. Nhưng thế giới mà Đức Chúa Trời dự định cho họ thì vĩ đại hơn tầm hiểu biết hữu hạn của họ. Thế giới Đức Chúa Trời dự định khác hẳn với sự nhận thức của dân Y-sơ-ra-ên. Họ không nghe Đức Chúa Trời là Đấng muốn cho họ một quan điểm rộng lớn hơn.

Leo Van Dolson, tác giả của bài học trong ba tháng này, muốn chúng ta suy gẫm những câu quan trọng này: *Chúng ta có giới hạn quan điểm của mình chỉ về những điều mình thấy chăng? Hay chúng ta sẽ mở lòng mình cho Đức Chúa Trời là Đấng đã ban cho chúng ta một quan điểm cao hơn về mọi vật qua Con Ngài là Đức Chúa Giê-su?*

Tác Giả: **Leo R. Van Dolson**

Dịch Giả: **Mục sư và Bà Phạm Trường Thanh**

Các bài học Trường Sa-bát lớp Tráng Niên do bộ Chức Vụ Hội Thánh của Giáo Hội Cơ Đốc Phục Lâm Thế Giới soạn thảo. Việc soạn thảo bài học được đặt dưới sự hướng dẫn tổng quát của Ủy ban Bài Học Trường Sa-bát thế giới, trong đó thành viên phục vụ với tư cách cố vấn biên tập. Vì vậy ấn bản bài học trong Tam Cá Nguyệt phản ảnh ý kiến của Ủy ban đóng góp, chứ không đơn phương hay nhất thiết tiêu biểu ý kiến của tác giả.

Mọi liên lạc, thư từ xin gửi về:

Mục sư Nguyễn Khắc Vinh

Vietnamese Seventh-Day Adventist Church P.O.Box 5704, El Monte, CA 91734

Tel. (626) 454-1304

Mục Lục

1. Một Tiên Tri Không Chuyên Môn.....	5
2. Tội Của Những Người Lân Cận.....	12
3. “Hãy Nghe Lời Đây”	19
4. Hãy Sửa Soạn Để Gặp Đức Chúa Trời Ngươi.....	26
5. “Hãy Tìm Kiếm Chúa”	33
6. Vượt Qua Hay Đi Qua?	40
7. “Thanh Thản” Tại Si-ôn	47
8. Sự Hiện Thấy Thứ Nhất – Cào Cào Và Sự Cầu Nguyện	54
9. Sự Hiện Thấy Thứ Hai – Sự Phán Xét Bằng Lửa	61
10. Sự Hiện Thấy Thứ Ba – Dây Chuẩn Mực.....	68
11. Sự Hiện Thấy Thứ Tư – Trái Mùa Hạ	75
12. Sự Hiện Thấy Thứ Năm – Không Lối Thoát Cho Những Người Chết Mất.....	82
13. Sự Phục Hồi.....	89

LỜI TỰA

Các tiên tri trong Cựu Ước nói về thời kỳ họ sống và dân sự họ. Nhưng những sứ điệp của họ cũng rất quan trọng cho chúng ta. Sứ điệp họ thường nói về một việc: Đức Chúa Trời kêu gọi chúng ta hiến dâng đời sống tội lỗi chúng ta cho Ngài. Đức Chúa Trời là Đấng tha thứ, chữa lành và phục hồi. Cuối cùng, Ngài là Đấng sẽ dẫn chúng ta đến một đời sống tuyệt vời mà chúng ta không thể tưởng tượng được.

Nhưng dân sự đã không nghe, không chấp nhận, và không tin theo. Đối với họ có lẽ rất khó tin là Đức Chúa Trời sẵn sàng tha thứ và chữa lành. Có thể điều rắc rối là dân chúng thích “vui sướng trong tội lỗi tạm thời.” Họ không muốn nghe tiếng phán nhân từ yêu thương của Đức Chúa Trời.

Dẫu vậy Đức Chúa Trời vẫn kêu gọi chúng ta. Những sứ điệp của Ngài luôn luôn bắt đầu với những lời cảnh cáo về tội lỗi và sự tái phạm. Những sứ điệp này thường miêu tả rõ ràng con đường mà tội lỗi và sự tái phạm sẽ dẫn đến. Những sứ điệp này dường như rất đáng sợ cho những người không biết rõ Kinh Thánh. Nhưng những người đã biết Đức Chúa Trời cách mật thiết thì hiểu rằng những lời cảnh cáo mạnh mẽ của các tiên tri thật sự là những lời năn nỉ và quở trách của Đức Chúa Trời yêu thương và quan tâm. Trong tình yêu thương vô biên của Ngài, Đức Chúa Trời cố gắng cứu một dân sự không thể tự cứu lấy mình.

Những sứ điệp của A-mốt cảnh cáo về sự phán xét, nạn cào cào, những tai họa, các đạo binh, sự làm nô lệ và hỏa hoạn. Nhưng hy vọng, lời hứa, sự cứu rỗi, sự tự do, và sự trở lại đạo, luôn luôn đi chung với những sứ điệp cảnh cáo này. Sở dĩ như vậy vì đây là một lẽ thật nổi bật và làm nền tảng cho tất cả lẽ thật và thực tại. Lẽ thật đó là: Đức Chúa Trời chúng ta là Đấng yêu thương, cứu chuộc, chữa lành, đã kêu gọi chúng ta với những lời giản dị này: “Hãy tìm kiếm ta, thì các ngươi sẽ sống!”

Bài Học 1

29 Tháng 9 – 5 Tháng 10

MỘT TIÊN TRI KHÔNG CHUYÊN MÔN

CÂU GỐC: “A-mốt trả lời cho A-ma-xia rằng: Ta không phải là đấng tiên tri, cũng không phải con đấng tiên tri; nhưng ta là một kẻ chăn, sửa soạn những cây vả rừng. Đức Giê-hô-va đã bắt lấy ta từ sau bầy, và Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hãy đi nói tiên tri cho dân Y-sơ-ra-ên ta” (A-mốt 7:14, 15).

CHIỀU SA-BÁT

“A-MỐT RỜI GIU-ĐA ĐỂ ĐẾN Y-SƠ-RA-ÊN KHI ĐƯỢC ĐỨC CHÚA TRỜI KÊU GỌI. Trung tâm làm việc của A-mốt là Bê-tên. Đền thờ chánh thờ bò con và cung điện mùa hè của vua đều ở Bê-tên. A-mốt chỉ trích sự thờ bò con khi người ở tại Bê-tên. A-ma-xia chống lại A-mốt. A-ma-xia là thầy tế lễ thượng phẩm. Nhưng ông thờ hình tượng. A-ma-xia nói với vua rằng A-mốt là người nguy hiểm.”—Phỏng trích *SDA Bible Commentary*, bộ 4, tr. 953.

Ý SƠ LƯỢC TRONG TUẦN: A-mốt là ai? Ông làm nghề gì? Điều nào đã cho ông quyền thế để chỉ trích sự lãnh đạo thiêng liêng và chính trị của Y-sơ-ra-ên? Tình trạng trong thời A-mốt thế nào? A-mốt phải đối diện với sự lãnh đạo nào? Ông đã giảng thế nào? Tại sao Đức Chúa Trời giao cho ông sứ điệp?

MỘT TIÊN TRI KHÔNG CHUYÊN MÔN (A-mốt 1:1; 7:14).

Đó là một bước dài cho A-mốt từ chân chiên và lượm trái vả tới đứng trước những nhà lãnh đạo chính trị và tôn giáo của Y-sơ-ra-ên. A-mốt phải chỉ trích tội lỗi họ và cảnh cáo họ về sự phán xét của Đức Chúa Trời. Công việc của A-mốt càng khó hơn nữa vì nước Y-sơ-ra-ên đang giàu có và thành công.

Anh chàng dân quê hạ cấp, không học thức này là ai mà dám chỉ tay vào các nhà lãnh đạo quốc gia? Điều gì đã cho ông quyền thế để nói cách mạnh mẽ và uy quyền? A-mốt 1:3, 6, 9, 11, 13; 2:1, 6. Xin đọc những dòng mở đầu trong vài bức thư của sứ đồ Phao-lô: Rô-ma 1:1, 2; Ga-la-ti 1:1; I Cô-rinh-tô 1:1. Phao-lô nói về chức tước và uy quyền cùng một cách như A-mốt vậy.

Sách của A-mốt nói rất ít về A-mốt. Trong đoạn 7, A-mốt lặp lại những gì ông đã nói trong đoạn 1:1. Ông là một kẻ chăn và là “người sửa soạn những cây vả rừng.” Nhưng A-mốt bên vực sự kêu gọi của mình bằng cách tuyên bố rằng Đức Chúa Trời phán cùng ông, “Hãy đi nói tiên tri cho dân Y-sơ-ra-ên ta” (A-mốt 7:15). A-mốt có cần gì hơn nữa chăng? Đức Chúa Trời đã gọi ông. Đó là đủ quan trọng rồi!

Lời kêu gọi A-mốt dạy chúng ta rằng một người không cần phải được nhìn nhận là “chuyên nghiệp” để làm một công việc quan trọng cho Đức Chúa Trời. Nhưng A-mốt không dạy rằng mỗi người tuyên bố được Đức Chúa Trời kêu gọi là thực sự được Ngài kêu gọi. Làm sao chúng ta là hội thánh có thể phán đoán sự khác biệt giữa các nhà lãnh đạo được Chúa kêu gọi và các nhà lãnh đạo không được Ngài kêu gọi? Thế nào chúng ta bảo vệ mình khỏi những người tin rằng họ được Đức Chúa Trời kêu gọi, nhưng thật sự họ không được kêu gọi?

NHỮNG LÚC NHƯ BÂY GIỜ (A-mốt 2:7).

A-mốt sống trong thời Y-sơ-ra-ên được thịnh vượng, bình an, và thích hưởng thụ. Y-sơ-ra-ên trở nên một quốc gia mạnh mẽ dưới thời Giê-rô-bô-am II. Nhiều người giàu sang sống một đời tiện nghi và bại hoại. Các đô thị mọc lên rất nhanh đến nỗi dân chúng mất các nông trại của họ. Các thám phán không ngay thẳng và chính phủ thì tội lỗi. Gian dối, tội ác, và các giai cấp ghen ghét nhau xảy ra khắp nơi. Các bà được nuông chiều và mặc những quần áo mắc tiền. Sự say sưa khiến tội ác và dâm dục tăng thêm. Sự loạn luân trong gia đình thành chuyện thường tình. Trộm cướp và giết người cũng xảy ra thường xuyên. Hầu hết người ta xưng mình là có tôn giáo. Nhưng đời sống họ chứng tỏ họ không có kinh nghiệm thật với Đức Chúa Trời. Cũng có sự đe dọa về chiến tranh. Nhưng những sự đe dọa này không được chú ý đến.

Thời của A-mốt thì cũng tương tự như thời của chúng ta (trong nhiều nơi trên thế giới). Nếu bạn biết một người đang bị những nan đề này, bạn sẽ chỉ cho người đó thế nào rằng Đức Chúa Giê-su có thể đem lại sự chữa lành, tự do, tha thứ, và hy vọng? Liệt kê dưới đây là vài nan đề A-mốt phải đối phó. Đức Chúa Giê-su có thể giúp để giải quyết mỗi nan đề này thế nào: sự giàu sang dẫn đến tội ác; sự ích kỷ; sự bất công; tội ác và ngoại tình?

Bạn làm chứng thế nào với một người có đầy đủ “mọi sự”? Làm sao bạn bày tỏ tiền của và tiện nghi có thể biến mất cách nhanh chóng?

TÌNH TRẠNG CHÍNH TRỊ (I Các Vua 12:25-33).

A-mốt thi hành chức vụ khi vua gian ác Giê-rô-bô-am II cai trị Y-sơ-ra-ên (750 T.C.). A-mốt bắt đầu chức vụ mình hai năm trước khi có một cơn động đất lớn. Cơn động đất này chắc chắn có ảnh hưởng mạnh trên dân sự.

“Quyền thế của Y-sơ-ra-ên (quốc gia miền bắc) đang lên đến tột đỉnh. . . . Giê-rô-bô-am chiến thắng người Sy-ri và bành trướng biên giới hướng bắc khiến lãnh thổ của nước miền bắc rộng lớn hơn khi hai nước còn thống nhất (Y-sơ-ra-ên và Giu-đa). . . . Giu-đa là quốc gia miền nam. U-xa là vua của họ. U-xa đã chiến thắng người Ê-đôm và Phi-li-tin. U-xa đặt người Am-môn dưới sự kiểm soát của mình. . . .

Được mạnh mẽ và an toàn khỏi kẻ thù ngoại xâm, Y-sơ-ra-ên không có một sự nguy hiểm nào. A-si-ri trở nên mạnh mẽ. Nhưng có lẽ nước này không đủ mạnh để tấn công Y-sơ-ra-ên. Kết quả của sự thành công này là—kiêu ngạo, xa hoa, ích kỷ, đàn áp—bành trướng tại cả hai nước Y-sơ-ra-ên và Giu-đa. Nhưng tình trạng tệ hơn tại Y-sơ-ra-ên vì sự thờ lạy bò con. Giê-rô-bô-am I thiết lập sự thờ bò con (I Các Vua 12:25-33). Sự thờ bò con này là lý do tại sao Đức Chúa Trời truyền cho A-mốt và Ô-sê phải nói tiên tri cho dân Y-sơ-ra-ên.”—Phỏng trích *The SDA Bible Commentary*, bộ 4, tr. 953, 954.

Hãy liệt kê các tiên tri khác phải làm việc dưới quyền các nhà lãnh đạo tội lỗi về chính trị và tôn giáo. Các tiên tri đã chỉ trích những tội nào?

Hội thánh Đức Chúa Trời luôn luôn có những lỗi lầm và rắc rối. Chúng ta phải đối xử với hội thánh thế nào khi chúng ta thấy những lỗi lầm và rắc rối của họ? Thế nào các Cơ Đốc nhân than thở khóc lóc “về mọi sự gớm ghiếc (tội lỗi)” (Ê-xê-chi-ên 9:4) giữ mình khỏi lên án và phán xét những người có lỗi và gây ra những sự rắc rối?

A-MỐT DỪNG NHỮNG BIỂU HIỆU (A-mốt 8:1).

Hãy học những biểu hiệu dùng trong các câu sau đây:

A-mốt 3:12 _____

A-mốt 4:9 _____

A-mốt 5:19 _____

A-mốt 6:12 _____

Tại sao A-mốt dùng những biểu hiệu này? Có những nhân vật nào trong Kinh Thánh dùng cùng một biểu hiệu để rao truyền sứ điệp của họ? Sự quan trọng nào trong việc dùng biểu hiệu để truyền bá phúc âm?

Lời nói là những dụng cụ có quyền lực. Chúng ta suy tưởng bằng lời nói. Chúng ta giao thiệp bằng lời nói. Chúng ta hiểu thế giới chung quanh mình bằng lời nói. Theo Châm ngôn 18:21, có sự sống và sự chết trong lời nói. Giảng diễn tả Đức Chúa Giê-su là “Ngôi Lời” (Giăng 1:1, 14) cũng có lý do. A-mốt biết lời nói mình có quyền lực. Nếu ông không lựa chọn lời nói cách chính xác, thì người ta có thể bị chết mất. Đó là lý do tại sao chúng ta phải cẩn thận với lời nói và biểu hiệu chúng ta dùng khi nói với người ta về Đức Chúa Giê-su.

Ngày nay, trong nhiều nơi trên thế giới, biểu hiệu về sự tử ăn thịt người sẽ không hữu hiệu trong việc làm chứng. Sự A-mốt dùng biểu hiệu dạy chúng ta gì về việc dùng lời nói và biểu hiệu mà người ta có thể hiểu được?

CHÚA BÀY TỎ “SỰ KÍN NHIỆM NGÀI” (A-mốt 3:7).

A-mốt 3:7 là một lời hứa tuyệt vời. Về sự phán xét sắp tới (như trong thời của A-mốt), Đức Chúa Trời hứa không làm “một điều gì” mà Ngài chưa tỏ “sự kín nhiệm Ngài” ra trước cho tôi tớ Ngài, là các đấng tiên tri. Rồi đến phiên các tiên tri phải rao giảng sứ điệp cho dân chúng.

Cơ Đốc giáo là một tôn giáo bằng hành động. Đức Chúa Trời bày tỏ cho chúng ta những điều chúng ta cần biết vì những sứ điệp của Ngài rất quan trọng, Ngài không muốn chúng ta tự đoán. Sứ điệp của A-mốt bày tỏ rằng Chúa sẽ không giáng hình phạt trên dân chúng mà không cảnh cáo trước. Đức Chúa Trời muốn cho họ cơ hội để tránh hình phạt hoặc sửa soạn để nhận hình phạt.

Hãy liệt kê những thí dụ khác mà Chúa đã cảnh cáo dân chúng để cứu họ hay sửa soạn họ cho sự phán xét. Các sứ điệp dường như kinh khủng. Nhưng những sứ điệp bày tỏ gì về Đức Chúa Trời và tình thương của Ngài đối với tội nhân? (Xin cũng đọc II Sử ký 20:20).

Chúng ta nghĩ về sự Đức Chúa Trời chẳng làm “một việc gì” mà Ngài chưa bày tỏ điều đó cho các tiên tri của Ngài. Cuộc đời và chức vụ của Ellen G. White là một thí dụ thế nào về lời hứa ấy?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: Tội lỗi của Y-sơ-ra-ên cũng giống như tội của các thời đại khác khi người ta từ bỏ Đức Chúa Trời và miệt mài làm điều ác. Sự thờ thiên nhiên trên Đức Chúa Trời của thiên nhiên, thờ loài thọ tạo thay vì Đấng Tạo Hóa, luôn luôn dẫn đến tội ác tệ hại nhất.”—Phỏng trích *Prophets and Kings*, tr. 281, 282.

Thế nào loài người tiếp tục thờ loài thọ tạo thay vì Đấng Tạo Hóa? Hậu quả tự nhiên của điều này là gì?

Xin đọc hết sách A-mốt để có một cái nhìn tổng quát về công việc và sứ điệp của tiên tri. Xin đọc lướt qua sách Ô-sê. Sách Ô-sê giống sách A-mốt thế nào? Hai sách này khác nhau thế nào?

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Đức Chúa Giê-su đã trả giá cho tội lỗi của những người mà A-mốt cảnh cáo. Khi chúng ta học sách A-mốt, hãy nghĩ đến thập tự giá. Điều này đem lại hy vọng gì cho những người đang tranh đấu với cùng những tội mà A-mốt chỉ trích?
2. Xin coi lại A-mốt 3:7. Bạn nghĩ tại sao Chúa ban cho lời hứa này? “Những điều kín nhiệm” nào Đức Chúa Trời bày tỏ qua các đấng tiên tri có ý nghĩa đối với bạn?

TÓM LƯỢC: A-mốt có một sứ điệp để chia xẻ mà nhiều người không muốn nghe. Nhưng Đức Chúa Trời đã kêu gọi A-mốt. Và A-mốt đã chia xẻ sứ điệp của Ngài. A-mốt dường như không đủ điều kiện để làm tiên tri. Nhưng ông đã rao giảng điều mà Đức Chúa Trời muốn ông rao giảng, dù công việc có đau khổ và bạc bẽo đến đâu.

TỘI CỦA NHỮNG NGƯỜI LÂN CẬN

CÂU GỐC: “Phàm những kẻ ta yêu thì ta quả trách sửa phạt; vậy hãy có lòng sốt sắng và ăn năn đi” (Khải huyền 3:19).

CHIỀU SA-BÁT

A-MỐT GIẢNG SỬ ĐIỆP MẠNH MẼ, RÕ RÀNG CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI chống lại đền thờ của Giê-rô-bô-am, chống lại sự thờ hình tượng, và chống lại sự giả hình của dân Y-sơ-ra-ên.

Một số học giả Kinh Thánh nói rằng A-mốt xuất hiện ở Bê-tên trong một dịp lễ tôn giáo. Ông được đám đông chú ý vì ông lên tiếng đả kích tội lỗi của các nước lân cận. Chúng ta có thể tưởng tượng dân chúng la lên, “A-mốt, nói đi, chúng tôi ủng hộ ông” khi ông liệt kê những tội lỗi và sự phán xét sẽ giáng trên Đa-mách, Ga-xa, Ty-rơ, Ê-đôm, Am-môn, Mô-áp và Giu-đa. Tuy nhiên, những tiếng la ó này ngưng dứt khi A-mốt chuyển sự đả kích các nước lân cận vào thẳng dân Y-sơ-ra-ên.

Ý SƠ LƯỢC TRONG TUẦN: Tại sao A-mốt bắt đầu bằng cách cảnh cáo về sự phán xét sẽ đến cho các nước lân cận Y-sơ-ra-ên? Người đã cảnh cáo như thế nào? Tại sao ông chỉ trích một số tội lỗi của nước này mà không cùng những tội đó ở các nước khác? Nếu không biết luật pháp Đức Chúa Trời, thế nào các nước ngoại giáo bị chỉ trích về tội của họ? Có phải các nước bị phán xét theo những tiêu chuẩn khác nhau chăng?

SỰ NÁO ĐỘNG TẠI BÊ-TÊN (A-mốt 1:3, 6, 9, 11, 13; 2:1, 4, 6).

Khi thẳng thắn nói về lỗi của người khác thì không khó. Nhưng khi phải nói về lỗi của mình thì thật không giản dị đâu. Điều lạ lùng là thế nào chúng ta có thể tự lừa dối mình. Chúng ta quá gần gũi với mình đến nỗi không thể thấy rõ mình. Phải nhìn thẳng vào mình và tội lỗi mình thì luôn luôn là điều đau đớn. Đó là lý do tại sao A-mốt bắt đầu bằng cách nói đến tội lỗi của các nước chung quanh Y-sơ-ra-ên và sự phán xét (hình phạt) sẽ đến cho họ. Chắc chắn là dân Y-sơ-ra-ên lắng nghe và thích những điều A-mốt nói. Nhưng khi ủng hộ A-mốt, dân Y-sơ-ra-ên thật sự đã chỉ trích chính mình.

Chúng ta không biết những chi tiết. Nhưng có lẽ dân chúng ngưng ủng hộ A-mốt khi ông bắt đầu công kích tội lỗi của họ. “Bởi cớ tội ác của Y-sơ-ra-ên đến gấp ba gấp bốn lần, nên ta không xây bỏ án phạt khỏi nó” (A-mốt 2:6). A-mốt chắc chắn chỉ trích sự bất công, hung ác, loạn luân, xa hoa, và thờ hình tượng. Những tội này rất nặng vì dân Y-sơ-ra-ên là những người phải chia sẻ sự sáng và lẽ thật của Đức Chúa Trời với thế gian.

Hãy coi lại câu chuyện tiên tri Na-than quả trách Đa-vít về tội của vua (II Sa-mu-ên 12). Phương pháp của Na-than và A-mốt giống nhau thế nào?

Khi đọc Kinh Thánh, một trong những điều trầm trọng nhất và kinh ngạc nhất là dân sự Đức Chúa Trời sa ngã rất sâu trong tội lỗi. Nhưng họ mù quáng không thấy tội của mình. Thomas Merton nói, “Trước hết chúng ta phạm tội. Rồi chúng ta bênh vực tội. Sau đó chúng ta khoe khoang về tội.” Dân Y-sơ-ra-ên sa ngã từng bước một. Chúng ta cũng sa ngã từng bước một.

Kinh Thánh cảnh cáo hội thánh về việc sửa trị các thuộc viên sa ngã. Bài học hôm nay có thể dạy chúng ta gì về cách nào chúng ta có thể sửa trị họ? (Xin đọc thêm Ma-thi-ơ 7:3).

SỰ KIỆN CAO VỀ GIAO ƯỚC (A-mốt 1:3–2:16).

A-mốt 1:3–2:16 theo hình thức của sự kiện cao về giao ước. Cách thức của sự kiện cao về giao ước trong A-mốt đoạn 1 và 2 có những phần sau đây:

1. Giới thiệu nguyên cáo và chánh án;
2. Giới thiệu bị cáo;
3. Sự buộc tội;
4. Sự hình phạt.

Xin đọc A-mốt 1:3–2:16. Ông lặp đi lặp lại những lời nào thích hợp cho những phần của sự kiện cao về giao ước?

Đức Chúa Trời có giao ước với các nước khác cũng như với dân Y-sơ-ra-ên. Lời của Chúa là cho tất cả mọi người trên thế gian trong mọi thời đại. Lúc ban đầu, Chúa lập giao ước với tất cả các loài thọ tạo. Ngài cũng lập lại giao ước với Nô-ê cho tất cả mọi người. Tới thời Môi-se, Ngài lập một giao ước đặc biệt với dân Y-sơ-ra-ên. Dân Y-sơ-ra-ên sẽ làm công việc các thầy tế lễ của Đức Chúa Trời và rao truyền cho thế gian về Ngài. Ngày nay Đức Chúa Giê-su làm Thầy Tế Lễ và Đấng Trung Bảo của giao ước mới cho tất cả những người chấp nhận Ngài. Việc chúng ta thuộc về một quốc gia hay một chủng tộc nào thật không quan trọng.

A-mốt 1 và 2 cho thấy rằng Đức Chúa Trời buộc các quốc gia có trách nhiệm về việc làm mà họ biết là sai. Điều này có nghĩa là các nước chịu trách nhiệm về tội lỗi mình. Điều này cũng có nghĩa là nếu họ chịu trách nhiệm về tội của họ, thì họ cũng có cơ hội được cứu khỏi tội lỗi mình. Còn đối với những người chết mà không được nghe phúc âm thì sao? Xin đọc Rô-ma 1:18-32. Hãy nhớ đến sách A-mốt khi đọc những câu này. Những câu này giúp chúng ta hiểu thế nào về những người chết mà không được nghe phúc âm?

CHỈ TRÍCH CÁC NƯỚC LÂN CẬN (A-mốt 1:3-15).

Ba nước đầu tiên mà A-mốt cảnh cáo là Sy-ri, Phi-li-tin và Phê-nê-xi (Ty-rơ). Đây là những nước gần Y-sơ-ra-ên nhất. Xin để ý là những nước này đã làm gì khiến Đức Chúa Trời nổi giận. Đa-mách rất hung dữ đối với một trong những nước lân cận mình (A-mốt 1:3). Ga-xa và Ty-rơ đều phạm tội mua bán nô lệ (A-mốt 1:6, 9).

Có điều rất hay về A-mốt 1:3-15. Các nước này không bị lên án vì thờ các thần ngoại giáo hay thiếu tử tế với người nghèo. Đức Chúa Trời chỉ trích các quốc gia này vì họ đã lạm dụng nhân quyền căn bản nhất.

Kinh Thánh dạy luật pháp chỉ cho chúng ta biết tội lỗi (Rô-ma 3:20). Thế nào các nước này chịu trách nhiệm về tội mình khi họ không biết Mười Điều Răn? Xin đọc Rô-ma 2:12-16 để biết thêm chi tiết.

Đức Chúa Trời ban Mười Điều Răn cho Y-sơ-ra-ên. Nhưng có nhiều thí dụ là các nước khác tin một số nguyên tắc về điều tốt và xấu. Aristotle là một tư tưởng gia Hy Lạp. Ông có lẽ chưa bao giờ nghe nói đến Mười Điều Răn. Nhưng Aristotle viết một cuốn sách gọi là Luân lý. Trong sách này, ông nói rằng ăn cắp, ngoại tình, giết người, ghen ghét, trả thù, và vô liêm sỉ là tội ác (xin đọc Ma-thi-ơ 5–7). Kinh Thánh cho thí dụ những người ngoại hiểu các nguyên tắc căn bản về luân lý (Sáng thế Ký 12:10-20). Cũng vậy, có thể nào Đức Chúa Trời là công bình trong việc hành phạt Sô-đôm và Gô-mô-ra nếu những người ở đó không có sự hiểu biết về điều phải hay trái.

Đức Chúa Trời phán xét các quốc gia cách khác nhau. Hình phạt tùy thuộc vào hoàn cảnh và sự sáng họ nhận được. Nhưng, cuối cùng, tình trạng của mỗi người đều giống nhau. Chúng ta là những kẻ có tội đã vi phạm luật pháp Đức Chúa Trời. Tất cả chúng ta đều cần Đức Chúa Giê-su là Cứu Chúa của chúng ta. Đức Chúa Giê-su đã làm gì để tất cả mọi người trong lịch sử có cơ hội để được cứu?

SỰ CHỈ TRÍCH CỦA BÀ CON DÂN Y-SƠ-RA-ÊN

Ê-đôm, Am-môn, Mô-áp, và Giu-đa cũng được những sự cảnh cáo từ Đức Chúa Trời. Người Ê-đôm là dòng dõi của Ê-sau. Am-môn và Mô-áp là bà con của Lót bởi mưu kế của hai người con gái khiến ông làm cha của các con họ. Giu-đa và Y-sơ-ra-ên có thời là một quốc gia. Hãy chú ý tại sao Đức Chúa Trời cảnh cáo Ê-đôm, Am-môn, và Mô-áp trong A-mốt 1:11 và A-mốt 2:1.

Xin đọc A-mốt 2:4, 5. Hãy liệt kê những tội mà Giu-đa sẽ bị trừng phạt.

Đức Chúa Trời đe dọa trừng phạt các nước lân cận của Y-sơ-ra-ên vì họ đã mổ bụng đàn bà chửa, đã bán dân sự làm nô lệ, và giết người. Giu-đa sẽ bị trừng phạt vì nước này ghét luật pháp Đức Chúa Trời, không vâng giữ các điều răn và tin theo những lời nói dối.

Tại sao tội lỗi của Giu-đa rất “khác biệt” với tội lỗi của các nước lân cận? Đức Chúa Giê-su phán, “Vì ai đã được ban cho nhiều, thì sẽ bị đòi lại nhiều; và ai đã được giao cho nhiều, thì sẽ bị đòi lại nhiều hơn” (Lu-ca 12:48). Cũng xin đọc Giăng 19:11.

Chúng ta thấy dễ dàng phán xét tội lỗi của dân Giu-đa. Nhưng có thể chúng ta cũng nặng tội như họ hay hơn nữa vì Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta sự sáng lớn chẳng? Chúng ta có biết dùng đúng sự sáng lớn mà Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta không?

CẦU KHẨN CHO Y-SƠ-RA-ÊN (A-mốt 2:6-16).

Hãy liệt kê những tội của Y-sơ-ra-ên trong A-mốt 2:6, 8.

A-mốt 1:7 chấm dứt thế nào? Dân Y-sơ-ra-ên đã làm ô danh thánh Chúa thế nào? Nguyên tắc nào đã được áp dụng ở đây?

Dân Y-sơ-ra-ên đã đàn áp người nghèo. Họ đã ngăn cản sự công bình. Họ tham gia quá nhiều tiệc tùng, rượu chè, và vô luân.

Dân Y-sơ-ra-ên đã tự cắt đứt khỏi sự đồng đi hằng ngày với Đấng Tạo Hóa. Họ bắt đầu tôn thờ mình và thiên nhiên (là vật thọ tạo) thay vì thờ Đấng Tạo Hóa (Rô-ma 1:25). Nền đạo đức của họ bắt đầu suy đồi, vì dân chúng sẽ không đạt được cao hơn những thần mà họ thờ. Dân sự thờ bò con thì sẽ không đạt được sự trọn vẹn và vinh hiển của Đức Chúa Trời.

Bằng cách nào chúng ta thấy hậu quả của sự tôn thờ những điều sai lầm? Chúng ta có thể làm gì để bảo vệ mình không cắt đứt khỏi Đức Chúa Trời?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: Xin đọc Ô-sê 4:17. So sánh A-mốt 1 và 2 với Ô-sê 4 tới 8.

Bạn có tìm được những điểm giống nhau hay khác nhau gì không?

“Mười chi phái Y-sơ-ra-ên bây giờ gạt hái hậu quả của tội lập những bàn thờ thần lạ tại Bê-tên và tại Đan.”—Phỏng trích *Prophets and Kings*, tr. 285.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Thế nào A-mốt và Ô-sê phối hợp sự công bình và thương xót của Đức Chúa Trời?
2. Kinh Thánh dạy rõ rằng Đức Chúa Trời trừng phạt các nước vì tội lỗi họ. Nhưng có những nguy hiểm nào trong việc coi thiên tai như là sự thịnh nộ của Đức Chúa Trời chăng?
3. Thảo luận những đặc ân và sự ban cho lớn lao mà các tín đồ Cơ Đốc Phục lâm đã nhận được từ Đức Chúa Trời. Tại sao những đặc ân và sự ban cho này gồm rất nhiều ơn phước? Những trách nhiệm nào đi đôi với những sự ban cho và trách nhiệm này?
4. Tại sao Cựu Ước cảnh cáo những người giàu lợi dụng những kẻ nghèo? (Xuất Ê-díp-tô Ký 23:6; Châm ngôn 22:7; Xa-cha-ri 7:10; Gia-cơ 5:1-7). Bạn đối xử thế nào với những người không giàu bằng bạn?
5. Thảo luận tư tưởng thế nào sự sa ngã về giáo lý và đời thuộc linh dẫn đến sự sa ngã đạo đức. Tại sao những điều thuộc linh liên quan mật thiết với những điều đạo đức?

TÓM LƯỢC: A-mốt phải rao truyền một sứ điệp nghiêm khắc. Nhưng ông đã rao truyền sứ điệp cách nhẹ nhàng. Trước hết ông nói về tội các nước lân cận của Y-sơ-ra-ên. Rồi ông cảnh cáo dân Y-sơ-ra-ên nữa. A-mốt tuyên bố rằng Đức Chúa Trời sẽ phán xét mọi nước. Nhưng Ngài sẽ phán xét mỗi nước căn cứ trên sự sáng mà nước đó nhận được. Chúng ta không bao giờ nên quên rằng trách nhiệm đi đôi với đặc ân Đức Chúa Trời ban cho chúng ta.

“HÃY NGHE LỜI NÀY”

CÂU GỐC: “Nếu hai người không đồng ý với nhau, thì há cùng đi chung được sao?” (A-mốt 3:3).

CHIỀU SA-BÁT

PHÍA SAU NHỮNG LỜI CẢNH CÁO ĐÁNG SỢ, SỨ ĐIỆP THẬT CHO Y-SƠ-RA-ÊN LÀ: “Hãy tìm điều lành và đừng tìm điều dữ, hầu cho các người được sống” (A-mốt 5:14). Điều đó sẽ tiếp tục là sứ điệp của Đức Chúa Trời cho tới ngày sau rốt. Cuối cùng từ thiên đàng người ta nghe những lời phán này, “Kẻ nào không công bình, cứ không công bình nữa; kẻ nào ô uế, cứ còn ô uế nữa; kẻ nào công bình, cứ làm điều công bình nữa; kẻ nào là thánh, cứ làm nên thánh nữa” (Khải huyền 22:11).

Vẫn còn hy vọng cho tới thời kỳ đó. Đức Chúa Trời cố gắng khuyến khích dân sự Ngài có mối tương giao cứu rỗi với Ngài. Một mối tương giao cứu rỗi với Đức Chúa Trời sẽ là điều quan trọng nhất trong thời kỳ cuối cùng. Điều duy nhất được cứu ra khỏi thế giới này sẽ là các người mà Đức Chúa Giê-su đã chuộc với huyết của Ngài. Tất cả mọi điều khác sẽ mất đời đời. Vì thế không ngạc nhiên khi Đức Chúa Giê-su truyền cho chúng ta “Hãy nghe Lời này.” Lời đó là Lời Sự Sống trong Đức Chúa Giê-su và trong huyết Ngài đã đổ ra vì tội lỗi thế gian.

Ý SƠ LƯỢC TRONG TUẦN: Biến cố nào trong lịch sử Y-sơ-ra-ên mà Chúa đã nhắc nhở dân sự Ngài, và tại sao? Tại sao Đức Chúa Trời muốn chúng ta nhớ thế nào Ngài đã hướng dẫn chúng ta trong quá khứ? Thế nào tội lỗi đã làm yếu đi và tổn thương khả năng của chúng ta để biết và làm điều phải? Tại sao Y-sơ-ra-ên phạm giao ước Đức Chúa Trời đã lập với dân sự? Hành động của dân chúng đã dẫn tới gì?

“ĐỪNG QUÊN NHỮNG ĐIỀU ĐÓ TRONG SUỐT ĐỜI NGƯỜI”
(Phục truyền Luật lệ Ký 4:9; A-mốt 3:1, 2).

Tại sao Chúa luôn luôn nhắc nhở người Hê-bơ-rơ về sự ra khỏi xứ Ê-díp-tô?

Điều nguy hiểm nhất của chúng ta là quên Đức Chúa Giê-su đã làm gì cho chúng ta. Đó là lý do tại sao Chúa truyền dân Y-sơ-ra-ên đừng quên những điều đã xảy ra cho họ trong cuộc Xuất Ê-díp-tô (Phục truyền Luật lệ Ký 4:9). Dân sự phải dạy các con họ về sự Xuất Ê-díp-tô để chúng có thể học về những điều vĩ đại Đức Chúa Trời đã làm và Đức Chúa Trời đã giải cứu họ. Cũng vậy, vì kể lại cho con cháu, các bậc phụ mẫu sẽ không quên những điều Đức Chúa Trời đã làm.

Lịch sử Y-sơ-ra-ên chứng tỏ người ta rất mau quên. Thật là một bài học hay cho hội thánh chúng ta. Càng ngày chúng ta càng đi xa nguồn gốc của mình khi những tín đồ mới và con cháu gia nhập hội thánh. Càng ngày chúng ta càng đi xa những kinh nghiệm của các người khởi đầu hội thánh chúng ta.

Cách đây nhiều năm Loan gia nhập Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm. Nhiều năm trôi qua đức tin của Loan bắt đầu lung lay. Cô vẫn còn tin tất cả giáo lý như trước. Cô chỉ không còn ngọn lửa của những năm đầu tiên. Sau đó một cuộc khủng hoảng xảy ra, và Loan sẵn sàng để bỏ đức tin mình. Khi cầu nguyện, Đức Thánh Linh nhắc nhở cô về sự trở lại đạo của cô. Ngày ngày trôi qua, Loan nhớ lại những biến cố đã dẫn cô đến cùng Đức Chúa Giê-su và đã đem cô tới hội thánh. Chẳng bao lâu, đức tin của cô lớn mạnh trở lại. Nhớ lại những cách Đức Chúa Trời hướng dẫn bạn trong quá khứ có thể giúp bạn bây giờ thế nào?

“CHÚNG NÓ (Y-SƠ-RA-ÊN) KHÔNG BIẾT LÀM SỰ NGAY THẮNG” (A-mốt 3:10).

A-mốt 3:10 là một câu khiến chúng ta ngạc nhiên. Nếu câu đó nói “Dân Y-sơ-ra-ên từ chối làm sự ngay thẳng” hay “Chúng nó không thể làm sự ngay thẳng” thì đã tẻ lắm rồi. Nhưng A-mốt 3:10 nói rằng chúng nó “không biết” làm sự ngay thẳng. Làm sao dân Y-sơ-ra-ên không biết làm sự ngay thẳng? Thế nào một dân sự mà Đức Chúa Trời biết “chỉ một mình các người trong mọi họ hàng trên đất” (A-mốt 3:2), có rất nhiều lẽ thật mà lại *không biết* làm sự ngay thẳng? Xin đọc Ô-sê 4:6. Họ đã bỏ sự thông biết. Bỏ sự thông biết dẫn đến việc không có sự thông biết. Y-sơ-ra-ên có thể đã nhận được nhiều sự sáng. Nhưng nếu họ không biết giá trị, làm theo, học hỏi, và yêu mến sự sáng, họ sẽ mất sự sáng. Người ta sẽ “không biết làm sự ngay thẳng” khi họ mất sự sáng.

Nguyên tắc nào chúng ta học được trong Hê-bơ-rơ 5:14 về sự biết phân biệt điều đúng và điều sai?

Những người bị bệnh phung tự làm tổn thương vì các giây thần kinh của họ đã bị bệnh phung làm hư hại. Họ không thể cảm nhận được sự đau đớn vì các giây thần kinh đã bị hư hại. Vì thế họ không tránh cách nhanh chóng những vật có thể gây tổn thương cho thân thể họ. Tội lỗi cũng như vậy. Tội lỗi làm hư hại cảm giác chúng ta. Chẳng bao lâu, tội lỗi dường như không còn là điều sai nữa. Đôi khi điều này quá tệ đến nỗi người ta có thể “gọi dữ là lành, gọi lành là dữ” (Ê-sai 5:20).

Không ai trong chúng ta có thể tránh khỏi những nan đề mà dân Y-sơ-ra-ên mắc phải trong thời A-mốt. Mỗi nhóm tín đồ mới cũng gặp sự thử thách này. Đây là lý do tại sao sự tranh đấu chống lại tội ác và bản ngã rất quan trọng. Chúng ta có thể làm gì để bảo vệ mình không bị cứng lòng vì tội lỗi đến nỗi chúng ta “không biết làm sự ngay thẳng”?

GIAO ƯỚC BỊ VI PHẠM (Ô-sê 11:8).

Chương trình cứu chuộc thật giản dị: Tội lỗi đã phân cách nhân loại và Đức Chúa Trời. Ngài nối lại sự phân cách đó qua Đức Chúa Giê-su. Xin đọc II Cô-rinh-tô 5:19.

Không có gì khác biệt trong thời A-mốt. Y-sơ-ra-ên đã phạm sự tương giao kết ước với Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời trung tín với giao ước. Chỉ có loài người là không trung tín. Xin đọc Ô-sê 6:7; 8:1; Giê-rê-mi 34:18.

Hãy suy gẫm về cuộc đời Đức Chúa Giê-su trong thế gian. Ngài đã trung tín với loài người thế nào? Người ta đã từ chối Ngài thế nào? Bạn đã từ chối Ngài thế nào?

Thần đạo gia Đức Dietrich Bonhoeffer viết, “Thập tự giá được đặt trên tất cả Cơ Đốc nhân. Đức Chúa Giê-su đã chết cho bản ngã. Điều trước hết Cơ Đốc nhân phải làm là chết cho bản ngã. Cơ Đốc nhân chết cho bản ngã khi họ có kinh nghiệm với Đức Chúa Giê-su. Chúng ta dâng hiến mình cho Ngài để hòa hợp với sự chết của Ngài khi chúng ta bắt đầu đi theo Ngài. Đức Chúa Giê-su truyền Cơ Đốc nhân chết cho cái tôi khi Ngài kêu gọi họ đi theo Ngài.”—Phỏng trích *The Cost of Discipleship*, (New York: MacMillan Publishing Company, Inc., 1975), p. 99.

Một số người đã không trung tín với Đức Chúa Trời và giao ước của Ngài, vì họ sợ phải tính giá đi theo Đức Chúa Giê-su. Đó là điều đã xảy ra trong thời A-mốt. Điều này cũng xảy ra trong thời chúng ta. Hãy tính giá đi theo Đức Chúa Giê-su. Sau đó tính giá không đi theo Đức Chúa Giê-su.

AHARIT CỦA Y-SƠ-RA-ÊN (A-mốt 3:1-8).

A-mốt 3:1-8 dường như đầy những câu không liên quan với nhau. Nhưng nếu bạn suy nghĩ cẩn thận, bạn sẽ thấy những câu này nói về hậu quả tự nhiên của tội lỗi dân Y-sơ-ra-ên.

Sứ đồ Phao-lô đã nói thế nào về hậu quả tự nhiên của tội lỗi? Ga-la-ti 6:7.

Tiếng Hê-bơ-rơ *aharit* liên quan với chữ “sau” (như trong tiếng sau lưng của một người). Nhưng tiếng *aharit* có nghĩa là “điều đến sau này; hậu quả; kết quả sau rốt; cuối cùng.” Châm ngôn 19:20 viết, “Hãy nghe lời khuyên dạy, và tiếp nhận sự giáo huấn, để con được khôn ngoan trong lúc cuối cùng.” [*aharit* của bạn” hay “lúc cuối cùng của bạn”].

Những hành động của chúng ta đều có kết quả. Tất cả chúng ta đều lãnh nhận *aharit* mình, hay hậu quả. Sự cuối cùng của chúng ta sẽ tùy thuộc vào việc chúng ta làm bây giờ. Dân Y-sơ-ra-ên gặt hái hậu quả của những hành động họ. Họ nhận lãnh *aharit*. Nếu có điều gì sẽ dẫn đến sự cuối cùng mà chúng ta không thể tránh khỏi, đó là tội lỗi.

Sa-tan không bao giờ muốn chúng ta biết về hậu quả của tội lỗi. Nó muốn chúng ta chỉ nghĩ đến những lạc thú mà tội lỗi có thể đem đến bây giờ.

Kinh Thánh nói rõ ràng chúng ta sẽ gặt những gì mình gieo. Thí dụ nào trong Kinh Thánh nói rằng không phải mọi người đều chịu khổ vì kết quả trực tiếp của tội mình? Mọi người đều biết rằng có những người phải đau khổ kinh khủng mà không do lỗi của họ. Câu trả lời nào bạn có thể nói với những người ở trong các trường hợp này?

SỰ PHÁN XÉT (A-mốt 3:11-15).

Phần chót trong việc kiện cáo giao ước nghịch cùng dân Y-sơ-ra-ên là sự phán xét những người đã quên giao ước. A-mốt 3:11 miêu tả kẻ địch mà Đức Chúa Trời sẽ dùng để hủy diệt Sa-ma-ri. Kẻ địch ấy là dân A-si-ri đã bắt dân Y-sơ-ra-ên làm nô lệ.

Bao nhiêu phần của con chiên còn lại khi người chăn cuối cùng gỡ nó ra khỏi miệng sư tử? Điều này dạy gì cho chúng ta về số dân Y-sơ-ra-ên sẽ được cứu khỏi dân A-si-ri? (A-mốt 3:12).

Tại sao Chúa phạt dân sự Ngài cách khủng khiếp như vậy?

Trả lời cho câu hỏi này không phải là dễ. Có lẽ chúng ta có thể hiểu rõ nhất là khi nhớ tội lỗi kinh khủng thế nào. Cuộc thiên ác đấu tranh có ảnh hưởng tới cả vũ trụ. Kết quả của cuộc đấu tranh này là điều quan trọng nhất. Chúng ta thấy nhiều điều khó hiểu. Chúng ta “xem như trong một cái gương, cách mập mờ” (I Cô-rinh-tô 13:12). Đây là một câu hỏi khó. Nhưng một điều mà câu hỏi này dạy chúng ta là tội lỗi thật trầm trọng và khủng khiếp.

Thấy chính Đức Chúa Trời đã chết vì tội lỗi thế gian có giúp bạn hiểu rõ hơn tội lỗi nghiêm trọng thế nào và kết quả kinh khủng ra sao?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: Dân phạm luật pháp Đức Chúa Trời đã được ban cho nhiều cơ hội để ăn năn. Đức Chúa Trời đã ban cho một sứ điệp tha thứ và đầy hy vọng trong thời dân Y-sơ-ra-ên sa ngã nặng nề nhất. . . .

“Ô-sê nài xin, ‘Hãy đến, chúng ta hãy trở về cùng Đức Giê-hô-va; vì Ngài đã xé chúng ta, song Ngài sẽ chữa lành cho; Ngài đã đánh chúng ta, song sẽ buộc vết tích. Trong hai ngày, Ngài sẽ khiến chúng ta tỉnh lại; ngày thứ ba, Ngài sẽ dựng chúng ta dậy, chúng ta sẽ sống trước mặt Ngài. Chúng ta khá nhìn biết Đức Giê-hô-va; chúng ta khá gắng sức nhìn biết Ngài. Sự hiện ra của Ngài là chắc chắn như sự hiện ra của mặt trời sớm mai, Ngài sẽ đến cùng chúng ta như mưa, như mưa cuối mùa tưới đất.’ Ô-sê 6:1-3.”—*Prophets and Kings*, tr. 283.

Xin cũng đọc Ô-sê 14:4-8.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

Trong *The Desire of Ages*, tr. 756, Ellen White giải nghĩa thế nào Đức Chúa Giê-su có cảm giác kinh khủng, tối tăm về sự phân rẽ khỏi Đức Chúa Trời do tội lỗi gây ra. Sau đó Đức Chúa Giê-su “căn cứ vào bằng chứng trong quá khứ về sự Đức Chúa Cha chấp nhận Ngài. . . . Đức Chúa Giê-su cậy đức tin nơi Đức Chúa Cha mà Ngài đã vui mừng vâng phục.” Nếu Đức Chúa Giê-su phải nhớ điều Đức Chúa Trời đã làm cho Ngài trong quá khứ, thì chúng ta còn phải nhớ đến biết chừng nào?

TÓM LƯỢC: Dân Y-sơ-ra-ên quên những điều Đức Chúa Trời đã làm cho họ. Rồi họ mất sự hiểu biết về đường lối Ngài. Về sau, họ phạm điều tương giao kết ước với Ngài. Họ nhận lãnh những kết quả của việc họ làm. Chúng ta nên nhớ điều Đức Chúa Trời đã làm cho chúng ta trong quá khứ để không trở nên giống như dân Y-sơ-ra-ên.

HÃY SỬA SOẠN ĐỂ GẶP ĐỨC CHÚA TRỜI NGƯỜI

CÂU GỐC: “Hỡi Y-sơ-ra-ên, vậy nên ta sẽ đả người đường ấy; hỡi Y-sơ-ra-ên, vì ta sẽ đả người đường ấy, nên người khá sửa soạn mà gặp Đức Chúa Trời người” (A-mốt 4:12).

CHIỀU SA-BÁT

A-MỐT QUỎ TRÁCH CÁC PHỤ NỮ Y-SƠ-RA-ÊN vì họ khuyến khích chồng mình làm những người khác phải khổ để họ được thêm lợi lộc. Ông gọi họ là “những con bò cái của Ba-san.” Ba-san là một vùng nông nghiệp ở phía đông sông Giô-đanh. A-mốt hình dung các bà như những con bò cái hưởng những sự giàu sang của thế gian.

Sau đó A-mốt liệt kê năm hình phạt để bày tỏ thế nào Đức Chúa Trời sẽ cố gắng dẫn đưa dân Y-sơ-ra-ên tới sự ăn năn. Nhưng dân Y-sơ-ra-ên không nghe. Không phải chỉ những người Y-sơ-ra-ên không ăn năn đã chịu và sẽ chịu sự phán xét của Đức Chúa Trời. Một ngày nào tất cả các tội nhân cứng lòng sẽ chịu sự phán xét.

“‘Khá sửa soạn mà gặp Đức Chúa Trời người’ (A-mốt 4:12) là lời cảnh cáo được truyền cho thế gian. Đức Chúa Trời kêu gọi chúng ta hãy bỏ qua một bên mọi gánh nặng và tội lỗi đã ràng buộc chúng ta. . . để kết hợp với Đức Chúa Giê-su.”—Phỏng trích *Selected Messages*, bộ 2, tr. 116.

Ý SƠ LƯỢC TRONG TUẦN: Những tội đặc biệt nào đã đem lại sự phán xét cho dân Y-sơ-ra-ên? Những tội nào đã khiến Đức Chúa Trời mất sự kiên nhẫn với Y-sơ-ra-ên? Chúa muốn dân Y-sơ-ra-ên làm gì? Ăn năn là gì? Thế nào sự ăn năn thích hợp cho hoàn cảnh của Y-sơ-ra-ên?

NHỮNG CON BÒ CÁI CỦA BA-SAN (A-mốt 4:1-3).

Các bà đã lợi dụng những người nghèo. Trong Kinh Thánh, Chúa nói rõ ràng nghịch lại những người lợi dụng kẻ nghèo. Các bà này bóc lột người nghèo để làm lợi cho mình. Thật rõ ràng là họ sẽ bị phán xét kinh khủng về tội này nếu không trở lại cùng Chúa.

Tại sao những người lợi dụng kẻ nghèo bị phán xét? Tại sao tội này lại quá xấu xa như vậy? (Xin đọc Ma-thi-ơ 25:35-40).

Sự tham lam và lòng ham mê tiền bạc đi đôi với việc lợi dụng kẻ nghèo (I Ti-mô-thê 6:10). Những người có nhiều tiền thường dùng tiền để được thêm tiền và thêm các thứ khác. Các bà mà A-mốt nói đến ở đây đã khuyến khích chồng mình gia tăng sự giàu có và tiện nghi để sống. Kinh Thánh chắc chắn không chống lại những người có tiền. Nhưng Kinh Thánh cảnh cáo những người lợi dụng kẻ nghèo để được thêm tiền của.

Sự ham mê tiền bạc, giàu có hay tiện nghi, không phải chỉ là nan đề với người giàu. Ngay cả kẻ nghèo cũng có thể dùng tiền bạc làm thần tượng. Đôi khi những người nghèo thờ tiền hơn là thờ Đức Chúa Trời. Kho báu thật của chúng ta nên ở trên trời. Ma-thi-ơ 19:21 giúp chúng ta hiểu thế nào về tình trạng trong thời A-mốt?

Đức Chúa Giê-su nói về “sự lừa dối của giàu sang” trong thí dụ của người gieo giống (Mác 4:19). Thế nào sự giàu sang có thể lừa dối? Đức Chúa Giê-su nói về điều gì? Chúng ta có thể không giống như “những con bò cái của Ba-san.” Nhưng tất cả chúng ta cần tự hỏi: Sự liên hệ của tôi với sự giàu có, hay lòng ham muốn giàu có là gì? Chúng ta có điều khiển được sự ham muốn giàu sang chẳng? Hay là lòng ham muốn giàu sang điều khiển chúng ta?

SỰ THÁNH KHIẾT CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI (A-mốt 4:2).

Câu này nghĩa là gì: Đức Chúa Trời “đã dùng sự thánh khiết Ngài mà thề” để trừng phạt đàn bà Y-sơ-ra-ên là những người thích sự khoái lạc? Còn sự thánh khiết của Đức Chúa Trời sẽ đem lại hình phạt là gì?

Câu “Chúa Giê-hô-va đã dùng sự thánh khiết Ngài mà thề,” cho thấy rõ ràng Chúa định trừng phạt những người phạm các tội khủng khiếp này và những người không ăn năn.

Các câu sau đây nói gì với chúng ta về bản tính của Đức Chúa Trời? Ê-sai 57:15; 6:3; I Giăng 1:5; Lê-vi Ký 11:44; Thi thiên 99:9; 71:22; Giô-suê 24:19; II Các Vua 19:22; Khải huyền 4:8.

Đức Chúa Trời “dùng sự thánh khiết Ngài mà thề” rằng Ngài sẽ phạt Y-sơ-ra-ên vì tội của họ. Không ai trong chúng ta đủ thánh khiết để thỏa mãn Đức Chúa Trời thánh khiết. Thập tự giá phải trở nên trung tâm điểm của đời sống ta. Chúng ta phải hiểu rằng Đức Chúa Trời thánh khiết không chấp nhận tội lỗi. Điều này giải nghĩa tại sao chỉ có thập tự giá mới ban cho chúng ta hy vọng để đứng vững trước mặt Chúa trong ngày phán xét.

SỰ KÊU GỌI NGẠC NHIÊN CỦA CHÚA (A-mốt 4:4, 5).

Đức Chúa Trời kêu gọi dân Y-sơ-ra-ên đến Bê-tên và Ghinh-ganh để thờ lạy tượng bò con. Thật sự Đức Chúa Trời không muốn họ thờ những tượng ấy. Ngài truyền họ thờ những tượng ấy để làm họ kinh ngạc và nhận thức rằng điều họ làm là sai.

Kết quả cuối cùng về sự sa ngã của dân Y-sơ-ra-ên là gì?

Tiên tri Ô-sê thường nói về Ép-ra-im. Ép-ra-im là người lãnh đạo gian ác trong vòng các chi phái Y-sơ-ra-ên. Ông là hình bóng của dân bỏ đạo Y-sơ-ra-ên. Y-sơ-ra-ên không thể thấy kết quả kinh khủng của đường lối gian ác mình. Chẳng bao lâu mười chi phái trở thành “những kẻ đi lạc giữa các nước.” Họ đã không từ bỏ tội lỗi mình là điều đã khiến nước họ suy yếu. Họ đã không quay về cùng Đức Chúa Trời để được mạnh mẽ lại. Họ muốn hùng mạnh bằng cách kết ước với các nước ngoại giáo. Các nhà lãnh đạo tự hào rằng khi họ cần, họ sẽ được quyền thế chính trị họ muốn bằng cách liên kết với các nước ngoại.

“Chúa đã sai nhiều tiên tri để cảnh cáo về những xấu xa của sự không vâng phục Ngài. Nhưng Y-sơ-ra-ên đã sa ngã càng ngày càng sâu hơn. . . . Chúa đã phán ‘Dân Y-sơ-ra-ên đã bần nghịch như con bò cái tơ bất trị’; ‘dân ta quyết ý trái bỏ ta.’ Ô-sê 4:16; 11:7.

“Có những lúc sự phán xét của Đức Chúa Trời rất nghiêm trọng. Ngài phán ‘Đó là lý do tại sao ta đã sai các tiên tri ta đến cùng người với sự điệp phán xét và hủy diệt. Điều ta muốn từ các người thật rõ ràng và giản dị: ta muốn tình yêu thương luôn luôn của các người (Y-sơ-ra-ên), chớ không muốn của lễ hy sinh thú vật. Ta muốn dân sự ta nhìn biết ta (Đức Chúa Trời) hơn là dâng của lễ thiêu cho ta. Nhưng ngay khi chúng vô đất A-đam, chúng đã phạm giao ước ta lập với chúng nó’ (Ô-sê 6:5-7).”—
Phỏng trích *Prophets and Kings*, tr. 281.

Đức Chúa Trời muốn nói gì khi Ngài phán cùng Y-sơ-ra-ên rằng Ngài muốn sự nhân từ và không muốn của lễ (Ô-sê 6:6). Có thể nào chúng ta thờ phượng Đức Chúa Trời đúng cách mà vẫn đối xử tệ bạc với tha nhân?

**“DẦU VẬY CÁC NGƯỜI CŨNG KHÔNG TRỞ LẠI CÙNG TA”
(A-mốt 4:6-11).**

Năm hình phạt nào Đức Chúa Trời giáng xuống trong A-mốt 4:6-11?

1. _____
2. _____
3. _____
4. _____
5. _____

“Dầu vảy các người cũng không trở lại cùng ta.” Điều này có nghĩa là Đức Chúa Trời hy vọng những hình phạt sẽ khiến Y-sơ-ra-ên trở lại với Ngài.

Từ ngữ dùng trong A-mốt 4:6, 8-11 cho chữ “trở lại” đến từ chữ Hê-bơ-rơ cũng có nghĩa “ăn năn.” Căn ngữ *shuv* là gốc cho chữ *teshuvah* nghĩa là “trở lại.” Người Do Thái cũng hiểu chữ này nghĩa là “ăn năn.” “Dầu vảy các người cũng không trở lại cùng ta” có nghĩa là “Các người cũng không ăn năn.”

Các câu sau đây giúp chúng ta hiểu thế nào tư tưởng trở về cùng Đức Chúa Trời? Mác 2:17; Lu-ca 15:7; Công vụ các Sứ đồ 20:1, 21; Rô-ma 2:4; Hê-bơ-rơ 6:1; Khải huyền 3:19; 2:21. Tư tưởng trở về cùng Đức Chúa Trời giúp chúng ta hiểu thế nào về sự ăn năn?

Chúng ta phân cách cùng Đức Chúa Trời thánh khiết vì tội lỗi của mình. Điều gì trong đời sống và sự chết của Đức Chúa Giê-su đã mở đường cho chúng ta quay về cùng Đức Chúa Trời?

**“NGƯỜI KHÁ SỬA SOẠN MÀ GẶP ĐỨC CHÚA TRỜI NGƯỜI”
(A-mốt 4:11, 12).**

Đức Chúa Trời truyền dân Y-sơ-ra-ên hãy sửa soạn để gặp Ngài. Có phải Chúa muốn nói rằng đã quá trễ, và họ sẽ phải chịu khổ vì kết quả của tội mình chăng? Hay Ngài muốn nói rằng còn hy vọng? Nếu Đức Chúa Trời nói đã quá trễ cho họ, thì khi Ngài phán “Đã đủ rồi” có ý nói gì? (Cũng xin đọc Đa-ni-ên 12:1; Khải huyền 22:11).

Đức Chúa Trời đã bày tỏ rất nhiều về tình thương cứu rỗi của Ngài cho chúng ta qua Đức Chúa Giê-su. Nhưng chúng ta được quyền tự do quyết định là có muốn phụng sự Ngài hay không. Đây là sự lựa chọn quan trọng nhất cho chúng ta. Chẳng sớm thì muộn, những sự lựa của chúng ta sẽ được đóng ấn đời đời. Đây là “cửa ân điển đã đóng lại.”

Chúng ta biết rằng Đức Chúa Trời, với lòng nhân từ và công bình, sẽ có sự phán xét vào thời kỳ cuối cùng. Ngài có sự phán xét này vì Ngài là Đức Chúa Trời nhân từ và công bằng. Đây là lời hứa của sự hy vọng và cảnh cáo. Chúng ta học được gì trong thời A-mốt có thể giúp chúng ta không phạm cùng những lỗi lầm mà dân Y-sơ-ra-ên đã phạm?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: So sánh thời kỳ cửa ân điển đóng lại cho dân Y-sơ-ra-ên với thời kỳ cửa ân điển đóng lại trước ngày Chúa tái lâm. Những câu sau đây sẽ giúp bạn: Ô-sê 4:1, 6-9.

“Những năm cuối cùng của Y-sơ-ra-ên đầy dẫy sự bạo động và đổ máu tệt hại nhất trong lịch sử Y-sơ-ra-ên. Các nhà lãnh đạo Do Thái rất gian ác hơn 200 năm. Bây giờ họ phải chịu khổ vì kết quả của sự gian ác mình. Hết vua này tới vua khác bị giết để nhường chỗ cho những người khác muốn cầm quyền. . . . Mọi nguyên tắc công bằng bị lãng quên. Dân sự đáng lẽ phải đứng trước các quốc gia trên đất như là một tấm gương về ân điển của Đức Chúa Trời, thì lại phản bội Chúa và phản bội lẫn nhau.”—Phỏng trích *Prophets and Kings*, tr. 279.

Chỉ có hai hạng người. “Cảnh ở Giê-ru-sa-lem vào lúc Đức Chúa Giê-su bị phản bội và từ chối tiêu biểu cho cảnh khi Đức Chúa Giê-su cuối cùng bị từ bỏ. Thế giới tôn giáo sẽ đứng về phe Sa-tan, và sẽ từ chối sự điệp tình thương liên quan tới những điều răn của Đức Chúa Trời và đức tin của Đức Chúa Giê-su. . . .”—Phỏng trích Ellen G. White, *The SDA Bible Commentary*, bộ 5, tr. 93 (22, 23 . . . Một cảnh tượng trưng). Đức Chúa Trời tranh chiến với thế gian và với những người tự xưng là Cơ Đốc nhân mà chấp nhận sự dạy dỗ của Sa-tan, đi theo đường lối của thế gian, và từ chối luật pháp Đức Chúa Trời.”—Phỏng trích *Manuscript* 40, 1897.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Tại sao Kinh Thánh nói sự ham mê tiền bạc là cội rễ của mọi điều gian ác (I Ti-mô-thê 6:10)? Tại sao có quá nhiều tiền lại nguy hiểm? Thế nào sự hoàn trả tiền phần mười và sự giữ ngày Sa-bát giúp chúng ta không ham mê tiền bạc?
2. Nói rằng Đức Chúa Trời là thánh thiện nghĩa là gì? Nói rằng dân sự là thánh thiện nghĩa là gì? Sự thánh thiện của Đức Chúa Trời khác với sự thánh thiện của con người cách nào? Sự thánh thiện của con người khác với sự thánh thiện của một ngày thế nào? Hai điều này giống nhau thế nào?
3. Sự ăn năn thật là gì? Làm sao chúng ta đạt được? Câu II Cô-rinh-tô 7:10 nghĩa là gì? Tại sao Đức Chúa Trời không chấp nhận sự ăn năn của Giu-đa? (Ma-thi-ơ 27:3-8).

TÓM LƯỢC: Đức Chúa Trời sai nhiều tiên tri để cảnh cáo, kêu gọi Y-sơ-ra-ên quay về cùng Ngài. Nhưng Y-sơ-ra-ên không quay về. Vì thế sự phán xét đã đến. Thật là giản dị.

“HÃY TÌM KIẾM CHÚA”

CÂU GỐC: “Hãy tìm điều lành và đừng tìm điều dữ, hầu cho các người được sống, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời vạn quân sẽ ở cùng người, như các người nói vậy” (A-mốt 5:14).

CHIỀU SA-BÁT

ARISTOTLE VIẾT, “THEO BẢN TÍNH THÌ TẤT CẢ MỌI NGƯỜI ĐỀU MUỐN BIẾT.” Câu hỏi quan trọng là, “Biết gì?” Có rất nhiều tin tức và kiến thức trên thế giới ngày nay. Nhưng không phải tin tức và kiến thức luôn luôn tốt. Lịch sử của thế kỷ thứ hai mươi đã cho thấy rằng tin tức và kiến thức có thể xấu. Thí dụ, kỹ thuật làm sự giết người dễ dàng hơn thời trước.

Kiến thức và tin tức phát triển nhanh chóng. Chúng ta biết nhiều hơn những người sống cách đây 50 năm. Năm mươi năm sắp tới, người ta sẽ biết nhiều hơn chúng ta bây giờ. Nhưng chúng ta có biết những điều thật là quan trọng chăng? Chúng ta có kiến thức về những điều thiêng liêng và vĩnh cửu chăng? Hay là kiến thức của chúng ta chỉ hữu ích trong một thời gian ngắn thôi?

Đức Chúa Trời truyền chúng ta học những điều thiêng liêng và vĩnh cửu. Ngài không quan tâm đến những điều chỉ tồn tại trong một thời gian ngắn.

Ý SƠ LƯỢC TRONG TUẦN: Tại sao Đức Chúa Trời là Đấng duy nhất có thể tạo nên sự sống? Chức vụ của Đức Chúa Trời là Đấng Tạo Hóa có liên quan gì tới sự kêu gọi để sống trong Ngài? Dân Y-sơ-ra-ên đã đáp lại thế nào lời kêu gọi của Đức Chúa Trời để sống trong Ngài? Một số tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên mà Đức Chúa Trời nói tới là gì, và tại sao những tội này quá xấu xa? Lời hứa nào cho biết sẽ có sự phán xét? Tại sao người Y-sơ-ra-ên vẫn nghĩ rằng họ là dân tộc yêu quý của Đức Chúa Trời, mặc dầu họ nghịch lại Ngài? A-mốt nói gì khi ông truyền cho họ “hãy ghét điều dữ, và yêu điều lành”?

“HÃY TÌM KIẾM TA, THÌ CÁC NGƯỜI SẼ SỐNG” (A-mốt 5:1-4).

A-mốt 5:4 tóm tắt được phần quan trọng nhất của sử điệp Đức Chúa Trời. Hãy tìm kiếm Ngài để được sống, vì không có sự sống ở bất cứ vật nào hay người nào.

Các câu này giống nhau thế nào?

Giăng 14:6 _____

Cô-lô-sê 3:4 _____

II Ti-mô-thê 1:1 _____

I Giăng 5:11, 12 _____

“Sự sống của chúng ta đến từ Đức Chúa Giê-su. Có một dòng suối từ nguồn sự sống trong chúng ta. Nguồn sự sống đó ở trong Đức Chúa Giê-su. Chúng ta nhận sự sống từ Đấng Tạo Hóa và Ngài sẽ lấy lại sự sống đó. Đời sống chúng ta giấu với Đức Chúa Giê-su trong Đức Chúa Trời. Khi Đức Chúa Giê-su hiện ra, chúng ta cũng sẽ hiện ra với Ngài trong sự vinh hiển. Chúng ta sẽ dâng cho Đức Chúa Trời tất cả các sự ban cho và tài năng. Ngài đã ban cho chúng ta mọi thứ đó để phụng sự Ngài trong thế gian này.”—Phỏng trích *Medical Ministry*, tr. 7.

Chúng ta chỉ có hai sự lựa chọn: sự sống hay sự chết. Tương lai của tất cả mọi người có thể chia thành hai nhóm: (1) những người sẽ sống đời đời; (2) những người sẽ chết đời đời. Không có chỗ ở giữa. Cuối cùng mọi người sẽ ở một trong hai nhóm này. Họ là ai, sống ở đâu, hay chuyện gì xảy ra trong đời họ không quan trọng gì.

Đức Chúa Giê-su đã kêu gọi chúng ta lựa chọn Ngài từ khi A-đam và Ê-va phạm tội, vì chỉ có sự sống ở trong Ngài.

Chúng ta chỉ có sự sống ở trong Đức Chúa Trời nghĩa là gì?

ĐẤNG TẠO NÊN SAO RUA VÀ SAO CÀY (A-mốt 5:8).

A-mốt nói về Chúa trong chức vụ Đấng Tạo Hóa, là Đấng “đã dựng nên các sao Rua và sao Cày,” Đấng “đã gọi nước biển” (A-mốt 5:8). Trong Kinh Thánh, các tiên tri người Hê-bơ-rơ đã nói về Chúa là Đấng Tạo Hóa, cố gắng để giúp dân sự dừng thờ hình tượng. (Xin đọc Ê-sai 37:16; 40:28; 44:24). Kinh Thánh nói rõ về sự khởi nguyên của chúng ta. Xin đọc Giăng 1:3.

Chúng ta chỉ có sự sống trong Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời là Đấng Tạo Hóa. Chỉ có sự sống trong Chúa liên quan thế nào với Đức Chúa Trời là Đấng Tạo Hóa?

Sự sống chỉ tồn tại trong Đức Chúa Trời vì chỉ Đức Chúa Trời là Đấng Tạo Hóa. Tất cả mọi người bị phân cách khỏi Đức Chúa Trời khi A-đam và Ê-va phạm tội. Xin đọc Ê-phê-sô 4:18. Sự cứu rỗi là được kết nối lại với Đấng Tạo Hóa, là Đấng cho chúng ta sự sống lúc ban đầu. Đó là lý do tại sao bất cứ điều gì chúng ta thờ phượng mà không phải Đức Chúa Trời là thờ phượng giả. A-mốt nói rõ rằng chúng ta chỉ có sự sống trong Đức Chúa Trời, Đấng Tạo Hóa.

Ngày Sa-bát bày tỏ thế nào chúng ta không nên quên sự sống mình từ đâu đến? Ngày Sa-bát bảo vệ chúng ta thế nào khỏi sự thờ phượng giả đã khiến Y-sơ-ra-ên suy đồi?

KÊU GỌI SỰ ĂN NĂN (Ô-sê 10:12, 13).

Hầu hết dân Y-sơ-ra-ên đáp lại thế nào sự kêu gọi ăn năn của Đức Chúa Trời?

“Hầu hết dân sự đã từ chối lời kêu gọi của Đức Chúa Trời. Họ ghét những lời của tiên tri Đức Chúa Trời. Họ ghét các nhà tiên tri. Họ muốn diệt các tiên tri. Vì thế A-ma-xia, và các thầy tế lễ thờ hình tượng, cảnh cáo vua Y-sơ-ra-ên, nói rằng, ‘A-mốt âm mưu với dân sự chống lại vua. Những lời giảng của ông ta sẽ tiêu diệt nước này.’ A-mốt 7:10.”—*Phông trích Prophets and Kings*, tr. 204.

Ba điều nào liên quan tới lời kêu gọi ăn năn của Đức Chúa Trời? Ô-sê 10:12.

Đức Chúa Trời vẫn còn cho dân sự Ngài cơ hội để quay về cùng Ngài giữa những sự gian ác và bạo động của họ.

Hãy lưu ý rằng Đức Chúa Trời đòi hỏi biện pháp mạnh. Ngài truyền dân Y-sơ-ra-ên làm gì? Ô-sê 10:12 bày tỏ rằng cách dân Y-sơ-ra-ên đối xử với tha nhân là một trong những rắc rối nhất của họ. Chúa không lưu ý đến những nghi lễ tôn giáo của họ. Đức Chúa Trời đòi hỏi quốc gia phải tập trung vào sự tương giao với những người khác.

Ông Mạnh là một tín đồ Cơ Đốc Phục lâm “tốt” suốt đời mình. Ông không bao giờ hút thuốc, uống rượu, hay đánh bài. Ông trả phần mười trung tín, làm chấp sự, và luôn luôn tham gia vào các hoạt động của hội thánh. Nhưng trong gia đình, với vợ con, ông Mạnh là người lạnh lùng, đòi hỏi, và không tha thứ. Ông là người hay dùng võ lực, và ngôn ngữ của ông làm cả nhà sợ. Một số người biết về sự rắc rối này cố gắng nói với ông. Ông không nghe vì ông là một tín đồ “tốt.” Căn cứ vào bài học hôm nay, chúng ta phải làm gì để giúp ông Mạnh?

“VÌ TA BIẾT TỘI LỖI CỦA CÁC NGƯỜI NHIỀU LÀ BAO NHIÊU” (A-mốt 5:10-13).

A-mốt chuyển từ sự quở trách Y-sơ-ra-ên thờ phượng giả dối và thiếu lòng thương xót tới sự chỉ trích họ về sự bất công xã hội.

A-mốt 5:10-13 nói về thái độ của dân Y-sơ-ra-ên đối với một quan án ngay thẳng quở trách tội lỗi và cố gắng đề cao lẽ thật. Các quan án có các phiên tòa tại các cổng thành là nơi người ta cần sự xét xử của họ. A-mốt lại chỉ trích Y-sơ-ra-ên vì họ đối đãi tệ bạc với người nghèo (A-mốt 5:11, 12). Y-sơ-ra-ên đánh thuế và đối xử với dân nghèo bất công trong hệ thống pháp lý. Tội lỗi họ rất nặng đến nỗi Chúa gọi là “các tội nặng nề của người.”

Điều gì sẽ xảy ra cho Y-sơ-ra-ên vì những tội này? A-mốt 5:10-13.

Chúng ta thấy những điều A-mốt đề cập đến xảy ra chung quanh chúng ta. Một số những vấn đề này cũng xảy ra ngay trong hội thánh. Chúng ta kêu gào sự công bằng. Nhưng thường thường không có sự công bằng. A-mốt không hứa rằng những điều xấu hay bất công không xảy ra. Nhưng ông hứa rằng một ngày nào Đức Chúa Trời sẽ trừng phạt dân sự vì tội lỗi của họ.

Lời hứa sự công bình sẽ đến giúp chúng ta đối xử thế nào với những sự gian ác chung quanh mình? Có sự nguy hiểm gì khi cố gắng làm điều mà chỉ Đức Chúa Trời có thể làm trong ngày cuối cùng? Làm thế nào chúng ta có thể giữ sự quân bình giữa việc làm một điều gì đó với sự bất công và chờ đợi Đức Chúa Trời hành động về điều đó?

HÃY GHÉT ĐIỀU DỮ, YÊU ĐIỀU LÀNH (A-mốt 5:14, 15).

A-mốt muốn nói gì trong A-mốt 5:14? Có thể nào dân Y-sơ-ra-ên đi mù vì tội lỗi mình đến nỗi họ nghĩ rằng “Đức Giê-hô-va Đức Chúa Trời vạn quân” vẫn ở cùng họ? (A-mốt 5:15).

Đúng, có lẽ họ nghĩ vậy.

Họ nghĩ mình là con cháu Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp. Họ đã nhận được luật pháp Đức Chúa Trời, những lời hứa của Ngài, và giao ước tại núi Si-nai! Họ nghĩ mình là những người theo Đức Chúa Trời chân thật, Đấng Tạo Hóa của trời đất!

Nguyên tắc nào trong A-mốt 5:14 mà hội thánh chúng ta có thể áp dụng? Xin đọc Mi-chê 3:11.

Đức Chúa Trời phán với dân Y-sơ-ra-ên rằng họ cần tìm điều lành chứ không phải điều dữ, và ghét điều dữ, yêu điều lành. Chúng ta chỉ có thể làm được điều đó nếu chúng ta biết phân biệt giữa điều lành và điều dữ. Điều này không phải luôn luôn dễ thực hành khi lương tâm chúng ta đã cứng rắn trong tội lỗi.

Điều gì có thể là kim chỉ nam thật để biết sự khác biệt giữa điều lành và điều dữ? Giảng 16:5-8.

Chúng ta cần hiểu sự khác biệt giữa điều lành và điều ác. Rồi chúng ta cần học yêu điều lành và ghét điều ác. Chỉ có Đức Thánh Linh hành động trong đời sống chúng ta mới có thể giúp chúng ta yêu điều lành và ghét điều ác. (Xin đọc Giảng 16:13).

Một người có thể dùng những bước nào trong đời mình để ghét điều ác và yêu điều lành? Làm sao những quyết định của chúng ta giúp chúng ta tiến gần hơn tới việc yêu điều lành và ghét điều ác?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: “Đức Chúa Trời có một hội thánh trên đất để cao luật pháp Ngài. Hội thánh cũng trình bày cho thế gian Chiên Con của Đức Chúa Trời, Đấng cất tội lỗi thế gian đi. . . .

“Đức Chúa Trời có một hội thánh trên đất, hội thánh giỏi nhất trong việc dạy lẽ thật, trong việc chứng minh rằng luật pháp Ngài vẫn còn hiệu lực. . . . Nếu bạn dạy rằng Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm là Ba-by-lôn, bạn lầm rồi.”—Phỏng trích *Testimonies to Ministers*, tr. 50, 58, 59.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Xin đọc Ô-sê 11:1-8. Những câu này nói với chúng ta gì về tình thương của Đức Chúa Trời cho những người Ngài quở trách?
2. Hãy học phần chót của A-mốt 5:15. Có thể hội thánh còn sót lại không nhận được ân điển và sự nhân từ của Đức Chúa Trời chăng? Y-sơ-ra-ên là dân sự của Chúa không bảo đảm rằng họ không bị hình phạt. Hãy thảo luận điều này có ý nghĩa gì cho dân sót lại của Đức Chúa Trời ngày nay.
3. So sánh A-mốt 5:14 với Sáng thế Ký 2:17.
4. Một người bạn nói rằng lương tâm của chúng ta là sự hướng dẫn duy nhất. Bạn có thể chỉ cho người đó thế nào về sự nguy hiểm của nguyên tắc này?

TÓM LƯỢC: Sự sống khởi đầu từ Đức Chúa Trời và tiếp tục trong Đức Chúa Trời. Những người muốn sống cần phải có sự liên kết với Ngài. Đức Chúa Trời kêu gọi Y-sơ-ra-ên tìm kiếm Ngài để được sống, và đừng phạm tội nữa. Một trong những tội của họ là đối xử với bất công với dân chúng. Nhưng Chúa hứa trong sự công bình (thánh khiết) của Ngài sẽ đem lại công lý. Hy vọng duy nhất cho dân thời đó là yêu điều lành và ghét điều ác. Niềm hy vọng duy nhất của chúng ta cũng là yêu điều lành và ghét điều ác.

VƯỢT QUA HAY ĐI QUA?

CÂU GỐC: “Khốn thay cho các người là kẻ trông mong ngày của Đức Giê-hô-va! Các người trông mong ngày của Đức Giê-hô-va làm gì? Ấy là ngày tối tăm, không phải là ngày ánh sáng. Ví như một người tránh khỏi sự tử lại gặp con gấu, hay là như kẻ vào trong nhà, dựa tay trên vách, bị rắn cắn nhầm” (A-mốt 5:18, 19).

CHIỀU SA-BÁT

BÀI HỌC TUẦN NÀY TIẾP TỤC với chủ đề của những bài học trước. Đây là chủ đề của cả Kinh Thánh. Đức Chúa Trời truyền chúng ta bỏ đường lối tội lỗi mình và theo Ngài. Hãy đọc Ma-thi-ơ 16:24-26. Sứ điệp trong những câu này là sứ điệp của A-mốt cho dân Y-sơ-ra-ên và cho chúng ta. A-mốt rao truyền sứ điệp này cách quyền phép như người thường làm. Khi A-mốt nói xong, không ai có thể nói họ không biết sứ điệp là gì.

Ý SƠ LƯỢC TRONG TUẦN: Tại sao A-mốt dùng những thí dụ từ Xuất Ê-díp-tô Ký để truyền sứ điệp mình? Có sự so sánh nào giữa thời Xuất Ê-díp-tô và A-mốt? Đức Chúa Trời sẽ *vượt qua* Y-sơ-ra-ên hay *đi qua* Y-sơ-ra-ên có nghĩa gì? A-mốt nói về “ngày của Đức Giê-hô-va” (A-mốt 5:18). “Ngày của Đức Giê-hô-va” sẽ là ngày vui mừng hay là ngày đau khổ khủng khiếp? Tại sao Chúa từ chối những sự hy sinh, âm nhạc, và các buổi họp trọng thể của dân sự?

VƯỢT QUA HAY ĐI QUA? (A-mốt 5:17; Xuất Ê-díp-tô Ký 12:12).

Ý tưởng “đi qua các người” được viết trong Xuất Ê-díp-tô Ký 12:12, ở đây Chúa nói về “đi qua” xứ Ê-díp-tô trong sự phán xét. Đức Giê-hô-va phán cùng dân Y-sơ-ra-ên là Ngài sẽ làm cho họ giống như Ngài đã làm cho xứ Ê-díp-tô.

Xin đọc Xuất Ê-díp-tô Ký 12:12, 13. Những thái độ của người Ê-díp-tô và của dân Y-sơ-ra-ên giống nhau thế nào?

Động từ “vượt qua”, *pesach* (tiếng Hê-bơ-rơ nghĩa là *Vượt qua*) khác với động từ “đi qua” được dùng trong Xuất Ê-díp-tô Ký 12:12 và A-mốt 5:17. “Vượt qua” và “đi qua” nói về hai điều khác nhau. “Đi qua” sẽ dẫn tới sự hủy diệt. “Vượt qua” dẫn tới sự tự do với Đức Chúa Trời.

Sự khác biệt giữa sự sống và sự chết trong Xuất Ê-díp-tô Ký là huyết. Những câu nào trong Tân Ước dạy chúng ta về ý nghĩa của huyết? Tại sao chỉ có huyết mới cho chúng ta ân điển và sự tự do? (Xin đọc Hê-bơ-rơ 9:22; I Giăng 1:7; Khải huyền 7:14).

Ngày nay Chúa không truyền chúng ta bôi huyết lên cột cửa nhà mình để tránh “thiên sứ hủy diệt” (Xuất Ê-díp-tô Ký 12:23). Đức Chúa Giê-su đã đổ huyết và chết vì tội lỗi chúng ta. Chúng ta phải chấp nhận sự hy sinh của Ngài cho chúng ta để tránh “thiên sứ hủy diệt.” Sự hình phạt của Đức Chúa Trời về tội lỗi chúng ta sẽ “đi qua” hay “vượt qua” chúng ta, tùy theo chúng ta làm gì với huyết của Đức Chúa Giê-su.

Bạn sẽ làm gì với huyết của Đức Chúa Giê-su?

“NGÀY CỦA ĐỨC GIÊ-HÔ-VA” (A-mốt 5:18-20).

Dân Y-sơ-ra-ên đã quá đui mù về tội lỗi mình đến nỗi họ nghĩ “ngày của Đức Giê-hô-va” là một điều tốt! Nhưng Chúa cảnh cáo họ rằng “ngày của Đức Giê-hô-va” sẽ là một ngày tối tăm, không phải là ngày ánh sáng.

Hãy coi những câu khác nói về “ngày của Đức Giê-hô-va.” Những câu này giống nhau thế nào?

Giô-ên 2:31, 32 _____

Áp-đi-a 1:15-17 _____

Sô-phô-ni 1:7, 8 _____

Công vụ các Sứ đồ 2:20, 21 _____

Những câu này đều bày tỏ rằng “ngày của Đức Giê-hô-va” sẽ là ngày hủy diệt, phán xét, và hình phạt. Nhưng đối với Cơ Đốc nhân, “ngày của Đức Giê-hô-va” là ngày Đức Chúa Giê-su sẽ trở lại. Lúc đó, “ngày của Đức Giê-hô-va” sẽ là ngày cứu rỗi và không còn tội lỗi nữa.

Đọc lại những câu trên. Bạn thấy người ta có thể có niềm hy vọng ở đâu trong “ngày của Đức Giê-hô-va”? Thí dụ, Sô-phô-ni 1:7, 8 nói về sự hy sinh. Sự hy sinh này tượng trưng cho ai? Sô-phô-ni 1:7, 8 cũng nói về những khách được mời tới dự tiệc. Tiệc này tượng trưng cho gì? Xin đọc Ma-thi-ơ 22:1-12.

NHỮNG NGHI LỄ KHÔNG Ý NGHĨA (A-mốt 5:21-23).

Đức Chúa Trời truyền cho dân Y-sơ-ra-ên giữ những ngày lễ trọng thể. Vậy tại sao bây giờ Ngài ghét những ngày lễ đó? Tại sao Ngài không ban phước cho của lễ hy sinh của họ?

Dân Y-sơ-ra-ên giữ các nghi lễ nhưng không biết ý nghĩa của những nghi lễ này. Giữ những ngày lễ trọng thể nhưng quên ý nghĩa của các ngày lễ là giả hình. Thí dụ, của lễ thù ân để tỏ lòng dân sự biết ơn và yêu mến Chúa. Nhưng dân sự giả hình, vì họ không biết ơn và cũng không yêu mến Ngài.

Các nghi lễ tôn giáo không có ý nghĩa gì đối với Đức Chúa Trời nếu chúng ta không dâng lòng mình cho Ngài. Làm điều gì có tính cách tôn giáo trong khi chúng ta không yêu mến Đức Chúa Trời có thể là điều nguy hiểm, vì chúng ta nghĩ rằng hành động tôn giáo sẽ cứu chúng ta. Thật ra chỉ Đức Chúa Trời mới cứu được chúng ta mà thôi.

Thế nào những câu sau đây giúp chúng ta hiểu rõ hơn Đức Chúa Trời nói gì về sự thờ phượng của Y-sơ-ra-ên?

Ê-sai 1:11, 15 _____

Ô-sê 8:13 _____

Ma-la-chi 1:6-8 _____

Hai nhóm người thờ phượng Chúa: (1) những tội nhân mà sự thờ phượng của họ không được chấp nhận, và (2) những tội nhân mà sự thờ phượng như “mùi hương thơm” (Phi-líp 4:18). Có sự khác biệt nào giữa hai nhóm này?

ĐỨC CHÚA TRỜI ĐÒI HỎI GÌ? (A-mốt 5:24).

A-mốt 5:24 nói rằng Đức Chúa Trời chú ý đến cách chúng ta đối xử với tha nhân. Ngài muốn chúng ta có đầy đủ sự nhân từ và tình yêu thương như con sông lớn.

Làm sao chúng ta học đối xử với mọi người bằng sự nhân từ và yêu thương? (Mi-chê 6:7, 8).

So sánh lời của Đức Chúa Giê-su trong Ma-thi-ơ 7:22 với Mi-chê 6:7, 8.

Tất cả mọi người từ những kẻ trộm tới các chính trị gia không ngay thẳng có thể đi nhà thờ. Nhưng điều khó là có tình yêu thương, lòng nhân từ, hay ban bố, và khiêm tốn. Bản tính con người là ích kỷ. Không một nghi lễ tôn giáo nào có thể thay đổi bản tính tội lỗi của chúng ta. Chỉ có những người dâng lòng mình cho Đức Chúa Trời trong đức tin và sự vâng phục mới có thể thay đổi thành những người đẹp lòng Ngài.

Tại sao nghĩ rằng Đức Chúa Giê-su là đường lối tốt nhất để thay đổi chúng ta thành những Cơ Đốc nhân Ngài muốn? Bạn sẽ thay đổi thế nào nếu bạn dành nhiều thì giờ hơn mỗi ngày để nghĩ về Đức Chúa Giê-su? Hãy nghĩ về những thay đổi trong gia đình, trong sự làm chứng, và trong mối tương giao cá nhân với Đức Chúa Trời nếu chúng ta dành nhiều thì giờ hơn với Đức Chúa Giê-su trong sự cầu nguyện và học Kinh Thánh.

“NGÔI SAO CỦA THẦN CÁC NGƯỜI” (A-mốt 5:26, 27).

A-mốt 5:26, 27 bày tỏ rằng Y-sơ-ra-ên có tội thờ hình tượng. Thờ hình tượng là thờ bất cứ vật gì ngoài Đức Chúa Trời là Đấng có thể cứu chúng ta.

Chúng ta thấy sự thờ hình tượng khắp nơi, vì đâu đâu người ta cũng tìm kiếm những câu trả lời. Họ muốn có hy vọng. Họ muốn được cứu rỗi mặc dù họ không biết sự cứu rỗi là gì. Họ chỉ biết rằng họ cần được cứu. Có điều gì trong con người đòi hỏi ý nghĩa của một điều gì vĩnh cửu. Nhưng đối với số đông người, tất cả sự sống là vô ý nghĩa và tạm bợ.

Người ta tìm câu trả lời khắp nơi và bằng mọi cách. Họ thờ lạy bất cứ vật gì cho họ những câu trả lời này. Những vật này trở nên chúa của họ.

Có những vật gì mà người ta làm thành hình tượng?

Có những vật gì trong đời mà bạn quý chuộng hơn là yêu mến Đức Chúa Trời? Những vật này là thần tượng của bạn. Bạn có thể chuẩn bị cách nào để bỏ những thần tượng này?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: “Ngày lớn cuối cùng sẽ là một sự chiến thắng cho luật pháp Đức Chúa Trời. Ngài đang sửa soạn cho công việc vĩ đại cuối cùng của Ngài. Ngài sẽ ra khỏi nơi Ngài để phạt thế gian vì tội lỗi của nó. Lúc đó mặt đất sẽ vấy máu, và sẽ không còn giấu kẻ chết nữa. Ai sẽ chuẩn bị để nâng cao ngọn đèn chống lại màn luân lý tối tăm đang bao trùm thế giới? Người ta không nhìn nhận sự đau khổ của tội lỗi đã chong chất qua nhiều thời đại và đang hủy diệt nhân loại. ‘Trước mặt ta, người chớ có các thần khác’ là mạng lệnh của Đức Chúa Trời. Đối với nhiều Cơ Đốc nhân, sự thờ thần tượng cũng vẫn còn như trong thời Nô-ê. Nhưng khi người ta vâng theo những mạng lệnh của Đức Chúa Trời, Ngài sẽ quý trọng và tôn vinh họ.”—Phỏng trích Ellen G. White, *The Kress Collection*, tr. 49.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Hình tượng chỉ xấu khi chúng ta tôn thờ nó. Thí dụ, một chiếc xe hơi không phải là điều ác trừ khi chúng ta yêu quý chiếc xe đó hơn là yêu mến Đức Chúa Trời. Có thể nào vật này là hình tượng đối với người này nhưng không là hình tượng đối với người khác? Xin giải nghĩa câu trả lời của bạn?
2. Xin đọc lại bài học ngày thứ Tư. Chúng ta hiểu thế nào về “sự công bình (thánh khiết)” trong A-mốt 5:24? Có phải sự công bình được ban cho chúng ta vì đức tin nơi Đức Chúa Giê-su chăng? Có phải sự công bình do chúng ta tự *tạo* chăng? Hay là gồm cả sự công bình ban cho chúng ta và sự công bình chúng ta tự *tạo*?
3. Dùng quyển Kinh Thánh liệt kê để tìm những câu nói về “ngày của Đức Giê-hô-va.” Do những câu này bạn có thể học được gì về “ngày của Đức Giê-hô-va”?

TÓM LƯỢC: Sứ điệp của Chúa truyền cho dân Y-sơ-ra-ên trong A-mốt 5 cũng giống như trong A-mốt 1-4: *Ta là Đức Chúa Trời của sự phán xét, và là Đức Chúa Trời của sự tha thứ. Ta sẽ phạt người vì các tội của người, hay Ta sẽ tha thứ các tội người. Sự lựa chọn là của người.*

Sứ điệp của Đức Chúa Trời truyền cho dân Y-sơ-ra-ên cũng là sứ điệp Ngài truyền cho chúng ta. Bây giờ chúng ta hãy cầu nguyện để được tha thứ.

“THANH THẢN” TẠI SI-ÔN

CÂU GỐC: “Phàm những kẻ ta yêu thì ta quả trách sửa phạt; vậy hãy có lòng sốt sắng, và ăn năn đi” (Khải huyền 3:19).

CHIỀU SA-BÁT

CÁC NHÀ VẬT LÝ HỌC TIN RẰNG CÓ BỐN ĐỘNG LỰC LỚN TRONG VŨ TRỤ: (1) trọng lực, (2) hiện tượng điện từ, (3) động lực nguyên tử yếu, và (4) động lực nguyên tử mạnh. Các nhà vật lý hy vọng một ngày nào đó họ có thể giải nghĩa thế nào bốn động lực này là những phần khác nhau của một động lực lớn trong vũ trụ.

Có thể họ sẽ tìm thấy lý thuyết này. Có thể họ không tìm thấy. Nhưng nếu họ tìm thấy, họ sẽ ngạc nhiên khi khám phá ra điều ấy là gì. Một động lực giải nghĩa vũ trụ là tình yêu thương của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Giê-su đã chết vì tội lỗi của thế giới sa ngã và vô ơn. Cho nên Đức Chúa Giê-su đã chứng tỏ rằng quyền lực lớn nhất trong vũ trụ là tình yêu thương của Đức Chúa Trời.

Hãy tìm nhiều cách Đức Chúa Trời bày tỏ tình yêu thương của Ngài khi bạn nghiên cứu bài học tuần này.

Ý SƠ LƯỢC TRONG TUẦN: “Được thanh thản tại Si-ôn” nghĩa là gì? Tình trạng của Y-sơ-ra-ên trong thời A-mốt gần giống như tình trạng của hội thánh Lao-đi-xê thế nào? Điều này có nghĩa gì khi Kinh Thánh nói rằng Đức Chúa Trời của sự yêu thương ghét một điều gì? Tội lỗi có ảnh hưởng thế nào trong việc chúng ta đi với Chúa? Vì không ăn năn, dân Y-sơ-ra-ên đã lãnh hình phạt nào?

ĐỜI SỐNG SUNG TÚC (A-mốt 6:11).

A-mốt đoạn 6 bắt đầu với sự miêu tả dân chúng sống cuộc đời sung túc. Họ nằm ngủ trên “giường ngà.” Họ tiệc tùng với thịt của bày thú vật. Họ làm “những nhạc khí cho mình như vua Đa-vít,” và “dùng dầu rất quý xúc cho thơm mình” (A-mốt 6:4-6).

“Tinh thần say sưa của họ không buồn rầu về sự đau khổ của những người nghèo trong xứ. Đất nước sắp sụp đổ vì quyền lực đang dấy lên của người A-si-ri và những lời cảnh cáo của A-mốt không làm họ sợ hãi. Đời họ đầy vui nhộn và say sưa.”—Phỏng trích H. Hailey, *A Commentary on the Minor Prophets* (Grand Rapids, Mich.; Baker Book House, 1972), tr. 114).

Có những sự so sánh nào giữa thành Sô-đôm và tình trạng mà A-mốt đang cảnh cáo dân Y-sơ-ra-ên?

Xin đọc Ma-thi-ơ 19:24, Đức Chúa Giê-su nói gì về những người giàu có? A-mốt cũng đang cố gắng cảnh cáo và cứu những người giàu có. Không lạ gì khi đến với họ là rất khó.

Trong vài nước, trên các gói thuốc lá có viết những lời cảnh cáo về sự nguy hại của thuốc lá cho thân thể chúng ta. Thí dụ, “Thuốc lá có thể gây bệnh tim và ung thư phổi.” Bạn sẽ nói lời cảnh cáo gì trên một gói đựng rất nhiều tiền?

THANH THẢN Ở LAO-ĐI-XÊ (Khải huyền 3:14-20).

So sánh Khải huyền 3:14-20 với A-mốt 6:1-6. Hội thánh Lao-đi-xê và dân Y-sơ-ra-ên có những nan đề giống nhau nào? Những nan đề khác nhau thế nào?

A-mốt nói về sự giàu sang và thành công của dân chúng là có nhiều vật sở hữu. Sứ điệp cho hội thánh Lao-đi-xê dường như không nói về tình trạng thuộc linh của họ. Tiền bạc dường như không phải là đề tài chính cho Lao-đi-xê. Những người Lao-đi-xê nghĩ rằng tình trạng thuộc linh của họ tốt rồi. Phần trước của bài học này trình bày rằng dân Y-sơ-ra-ên cũng nghĩ đời thuộc linh của họ tốt lành. Nhưng tiền bạc đã góp phần vào sự sa sút đời thuộc linh của họ.

Bạn thấy những so sánh nào Chúa phán giữa những người Lao-đi-xê trong Khải huyền 3:19 và dân Y-sơ-ra-ên trong A-mốt?

Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm hiện diện trong nhiều quốc gia trên khắp thế giới. Chúng ta có nhiều tín đồ rất giàu có. Chúng ta cũng có nhiều tín đồ rất nghèo. Nhưng tất cả tín đồ đều bình đẳng trước mặt Chúa, vì Ngài trả giá bằng nhau để cứu chúng ta. Không cần phải trả nhiều hơn để cứu linh hồn người giàu hơn là linh hồn người nghèo.

Xin đọc lại Khải huyền 3:14-20. Sứ điệp này nói với bạn cách nào? Có hy vọng gì trong sứ điệp này chăng?

KHI ĐỨC CHÚA TRỜI GHÉT (A-mốt 6:7-11).

Đức Chúa Trời ghét những điều gì?

Phục truyền Luật lệ Ký 12:31 _____

Phục truyền Luật lệ Ký 16:22 _____

Thi thiên 10:3 _____

Thi thiên 11:5 _____

Thi thiên 78:59 _____

Ma-la-chi 2:16 _____

“Phung phí tiền bạc kiếm được cách ngay thẳng để xây những tòa nhà lộng lẫy là một điều xấu. Nhưng điều tệ hơn nữa là dân Y-sơ-ra-ên làm giàu và sống thoải mái do sự dối xử bất công và gian xảo với người nghèo. . . . Đức Chúa Trời ghét “cung đền” Gia-cốp chứng tỏ Ngài không ghét dân chúng, nhưng Ngài ghét những hành động tội lỗi của họ.”—Phỏng trích *The SDA Bible Commentary*, bộ 4, tr. 974.

Khi nghĩ đến bản tính của Đức Chúa Giê-su, chúng ta thấy khó mà nghĩ rằng Đức Chúa Trời ghét một điều gì. Sự ghét dường như là bản tính yếu đuối, tội lỗi của loài người. Kinh Thánh nói rằng Đức Chúa Trời ghét vài điều gì đó. Đức Chúa Trời có ghét giống như chúng ta ghét chẳng? Xin giải nghĩa câu trả lời của bạn. Tại sao Đức Chúa Trời ghét lại đúng? Tình thương vô biên của Ngài giúp chúng ta hiểu thế nào Ngài có thể ghét?

DANH ĐỨC GIÊ-HÔ-VA (A-mốt 6:9, 10).

Trong A-mốt 6:9,10, dân Y-sơ-ra-ên nói họ sẽ không đề cập đến danh Đức Giê-hô-va. Quyển *The SDA Bible Commentary*, bộ 4, tr. 974, cho biết nhiều lý do tại sao dân Y-sơ-ra-ên lại không nói đến danh Đức Giê-hô-va. (1) Người Y-sơ-ra-ên nghĩ rằng đã quá trễ để cầu khẩn với Chúa. (2) Người Y-sơ-ra-ên không muốn nói đến danh Đức Giê-hô-va vì họ không còn tin tưởng nơi Ngài nữa. (3) Dân Y-sơ-ra-ên trách Chúa vì những hình phạt mà họ phải chịu. (4) Người Y-sơ-ra-ên sợ họ sẽ bị chê cười nếu họ nói đến danh Chúa.

Một lý do khác cho biết tại sao dân Y-sơ-ra-ên không nói đến danh Đức Chúa Trời vì họ phạm tội. Thường thường, khi chúng ta phạm tội, chúng ta có mặc cảm tội lỗi. Đức Thánh Linh có thể dùng mặc cảm này để dẫn chúng ta đến sự ăn năn. Cảm thấy mình tội lỗi có thể dẫn chúng ta đến chân thập tự giá. Nhưng mặc cảm tội lỗi có thể khiến chúng ta thấy không thể đến cùng Đức Chúa Trời vì tội lỗi mình. Khi đó chúng ta sợ “nói đến danh Đức Giê-hô-va.”

Bích phạm vài tội đã đem lại những hậu quả khủng khiếp. Cũng như dân Y-sơ-ra-ên trong A-mốt 6:10, cô cảm thấy rất buồn đến nỗi không muốn nói đến danh của Chúa nữa. Thế nào bạn có thể giúp cô hiểu rằng Đức Chúa Giê-su sẵn sàng tha thứ và chữa lành cho cô?

KHÔNG THOÁT KHỎI TAY NGƯỜI A-SI-RI (A-mốt 6:12-14).

Có vài chữ hay trong A-mốt 6:11-13 miêu tả tình trạng của Y-sơ-ra-ên. Câu hỏi trong A-mốt 6:12 cũng rất hay, “Người ta há đem bò cày tại đó”? Sứ điệp trong A-mốt 6:12 là vì dân Y-sơ-ra-ên không ăn năn, nên sự phán xét sẽ đến. Dân Y-sơ-ra-ên cố gắng để tránh sự phán xét, nhưng vô ích.

Nước nào sẽ hủy diệt Y-sơ-ra-ên? (II Các Vua 18:9, 10; A-mốt 6:14).

“Đức Chúa Trời cho phép người A-si-ri hủy diệt Y-sơ-ra-ên vì Y-sơ-ra-ên đã quên những điều răn của Đức Chúa Trời và đã làm hình tượng để thờ. Họ tiếp tục không ăn năn. Vì thế Chúa đã cho phép quân đội A-si-ri hủy diệt họ. Điều này xảy ra đúng theo những lời cảnh cáo rõ ràng Chúa đã ban cho các tiên tri để truyền cho dân Y-sơ-ra-ên”—Phỏng trích *Prophets and Kings*, tr. 291, 292.

Câu này nghĩa là gì: “Các người đã đổi sự chánh trực làm cay đắng, và đổi trái công bình (thánh thiện) ra ngải cứu” (A-mốt 6:12)? Các Cơ Đốc nhân mới không biết Kinh Thánh nhiều thường thắc mắc với những đoạn trong Kinh Thánh nói về nước này hủy diệt nước kia vì sự phán xét của Đức Chúa Trời. Thế nào bạn có thể giúp một tín đồ mới hiểu về sự phán xét của Chúa?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: Đức Chúa Trời khiến dân Y-sơ-ra-ên tản lạc để sửa soạn cho sự vinh hiển Ngài được bày tỏ cho các quốc gia trên đất. Không phải tất cả người Y-sơ-ra-ên bị bắt làm nô lệ đều không ăn năn. Trong đám họ có những người trung tín với Đức Chúa Trời. Có những người đã ăn năn trước mặt Chúa. Qua những người này, Đức Chúa Trời muốn tỏ bày kiến thức về bản tính Ngài và luật pháp Ngài cho những người A-si-ri.”—Phỏng trích *Prophets and Kings*, tr. 292.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. F. Scott Fitzgerald viết câu nổi tiếng này vào một trong những sách của ông: “Những người giàu thì khác với bạn và tôi.” Câu này trúng cách nào? Tại sao sự cứu rỗi dạy rằng những người giàu cũng giống như mọi người? Bằng cách nào những người giàu lại khổ hơn?
2. Tại sao dân Y-sơ-ra-ên trong thời A-mốt lại quá cứng lòng với Chúa? Chúng ta học được bài học nào từ dân Y-sơ-ra-ên?
3. Câu sau này có ý nghĩa gì? “Các người làm cho ngày hoạn nạn xa ra” (A-mốt 6:3). Những câu nào trong Tân Ước hỗ trợ tư tưởng trong A-mốt 6:3? Chúng ta “làm cho ngày hoạn nạn xa ra” thế nào?
4. Bạn hãy làm một bảng liệt kê về những điều Chúa ghét? Nếu có quyển Kinh Thánh Liệt kê, hãy so sánh bảng liệt kê của bạn với bản liệt kê trong Kinh Thánh.

TÓM LƯỢC: Trong khi dân Y-sơ-ra-ên được “thanh thảo” vì coi thường những lời cảnh cáo của Đức Chúa Trời, thì sự phán xét đến cho họ.

SỰ HIỆN THẤY THỨ NHẤT – CÀO CÀO VÀ SỰ CẦU NGUYỆN

CÂU GỐC: “Ôi ngày ấy! vì ngày của Đức Giê-hô-va đã gần! Nó đến như một tai vạ thả ra bởi Đấng Toàn năng” (Giô-ên 1:15).

CHIỀU SA-BÁT

PHẢI CHĂNG TAI HOẠ cào cào đã hủy hoại Giu-đa, nước miền nam của Y-sơ-ra-ên? Hay cào cào chỉ là hình bóng cho sự hủy diệt? Dù bằng cách nào, sứ điệp này được rao truyền cách mạnh mẽ để người ta chú ý. Họ không thể không hiểu ý nghĩa của lời cảnh cáo này.

Năm sự hiện thấy trong A-mốt 7:1-9:10 là những lời cảnh cáo về sự phán xét cho dân Y-sơ-ra-ên. Nhưng những lời cảnh cáo này cũng có ý nghĩa cho những người sống trong ngày cuối cùng!

Ý SƠ LƯỢC TRONG TUẦN: A-mốt nói có sự khủng khiếp nào sẽ xảy đến cho dân Y-sơ-ra-ên? Sự xảy ra này là thật hay hình bóng? Sự xảy ra thật hay hình bóng có quan trọng gì chẳng? Tại sao Đức Chúa Trời “ăn năn” về điều Ngài sắp làm? A-mốt đã ảnh hưởng Đức Chúa Trời thế nào về việc thay đổi chương trình của Ngài, ít nhất trong một thời gian ngắn? Sự cầu thay đóng vai trò nào trong đời sống chúng ta? Có một Đấng Trung bảo nghĩa là gì? Nạn cào cào trong Giô-ên liên hệ với những lời cảnh cáo trong A-mốt thế nào?

SỰ HIỆN THẤY THỨ NHẤT (A-mốt 7:1-3).

Từ A-mốt đoạn 1-6, tiên tri nói nhân danh Đức Giê-hô-va. A-mốt đoạn 7 bắt đầu có sự thay đổi: “Nầy là điều mà Chúa Giê-hô-va khiến ta xem thấy” (A-mốt 7:1). Câu “khiến ta xem thấy” thường được dùng trong Kinh Thánh, có nghĩa là tiên tri được sự hiện thấy.

Sự hiện thấy thứ nhất của A-mốt là gì? (A-mốt 7:1-3).

Các học giả Kinh Thánh không biết chắc nạn cào cào có thật chẳng. Có phải một bầy sâu bọ sẽ phá hoại mùa màng của Y-sơ-ra-ên chẳng? Hay là một hình bóng tiêu biểu cho quân đội A-si-ri sẽ hủy diệt đất nước? Nghĩa nào cũng đúng. Sứ điệp vẫn giống nhau: sự phán xét của Đức Chúa Trời sắp xảy đến cho một dân sa ngã, là những người từ chối trở về cùng Chúa là Đấng sẵn sàng tha thứ và chữa lành cho họ.

Đức Chúa Trời truyền cho dân Y-sơ-ra-ên ăn năn, nếu không thì một việc khủng khiếp sẽ xảy đến cho họ. Đức Chúa Trời không đùa giỡn. Dân sự đang bị nguy hiểm là có thể chết mất đời đời. Và Đức Chúa Trời đang bị xét đoán trước cả vũ trụ. Chúng ta cần nhớ mỗi khi tự hỏi tại sao dân Y-sơ-ra-ên phải chịu những sự kinh khủng như vậy. Những điều khủng khiếp này nhắc nhở chúng ta đến sự quan trọng của cuộc chiến giữa thiện và ác. Đó là cuộc chiến mà chúng ta cũng tham gia nữa.

Xin đọc lại A-mốt 7:1-3. Bạn nghĩ nạn cào cào có thật hay là hình bóng cho việc hủy hoại của người A-si-ri? Điều đó có sự khác biệt gì đối với chúng ta ngày nay? Điểm quan trọng trong A-mốt 7:1-3 là gì?

ĐỨC GIÊ-HÔ-VA ĂN NĂN (A-mốt 7:2, 3).

Động từ *naham* trong tiếng Hê-bơ-rơ không phải là động từ dùng để chỉ rằng dân chúng ăn năn bằng cách “quay về” cùng Đức Chúa Trời. *Naham* nghĩa là “có lòng trắc ẩn (nhân từ)” hay “lòng thương xót.”

Bạn học được gì trong những câu sau đây về sự Đức Chúa Trời ăn năn?

Xuất Ê-díp-tô Ký 32:14 _____

I Sa-mu-ên 15:35 _____

Giăng 3:10 _____

Giê-rê-mi 42:10 _____

Khi Đức Chúa Trời “ăn năn,” thì không giống như chúng ta ăn năn. Các câu trên bày tỏ rằng Ngài có thể ngăn cản những việc xảy ra nếu đúng điều kiện. Đức Chúa Trời ăn năn (có lòng thương xót và thay đổi ý Ngài) khi dân chúng làm theo đúng điều kiện. Lúc đó lời tiên tri không được ứng nghiệm.

Quyết định làm theo các điều kiện của Đức Chúa Trời sẽ ảnh hưởng lớn tới sự cuối cùng của chúng ta. Như vậy quyết định của chúng ta thật là quan trọng. Tương lai đời đời của chúng ta tùy thuộc vào quyết định của mình.

NGƯỜI CẦU THAY: PHẦN MỘT (A-mốt 7:2).

Những câu sau đây có gì tương tự không?

Xuất Ê-díp-tô Ký 32:32 _____

I Các Vua 8:50 _____

Giê-rê-mi 7:16 _____

Đa-ni-ên 9:16-23 _____

A-mốt 7:2 _____

Xa-cha-ri 3:1-5 _____

Dân sự của Đức Chúa Trời đã phạm tội. Vì thế họ có một người nào đó đứng trước mặt Đức Chúa Trời để cầu khẩn cho họ (làm việc cho họ). Đây là việc xảy ra trong sách A-mốt. Chính A-mốt đã cầu khẩn trước mặt Đức Chúa Trời để ngăn cản sự hủy diệt sắp đến. A-mốt nói, “Hỡi Chúa Giê-hô-va, tôi cầu xin Ngài hãy tha thứ! Gia-cốp há có thể đứng được sao? Vì nó là nhỏ!” (A-mốt 7:2). Chúa đã nghe lời cầu xin của A-mốt.

Những câu này nói lên tư tưởng thường gọi là cầu thay. Cầu thay dạy rằng những lời cầu xin có thể khiến Đức Chúa Trời hành động theo một đường lối nào đó. Kinh Thánh dạy rằng cầu nguyện sẽ tạo nên những sự khác biệt trong cuộc đời chúng ta và cuộc đời những người chúng ta cầu thay. Xin đọc Gia-cơ 5:16.

Cầu nguyện là một trong những sự mầu nhiệm của đức tin Cơ Đốc. Chỉ có những người cầu nguyện và có kinh nghiệm về quyền lực của sự cầu nguyện mới biết cầu nguyện là quan trọng thế nào. Chúng ta luôn luôn không hiểu cầu nguyện hành động thế nào. Không khí quan trọng cho phần thuộc thể chúng ta. Cầu nguyện quan trọng cho phần thuộc linh chúng ta. Hãy liệt kê những lý do khác nhau tại sao chúng ta cầu nguyện. Xin nhớ rằng cầu nguyện quan trọng cho người cầu xin và cũng cho những người mà chúng ta cầu nguyện cho.

NGƯỜI CẦU THAY: PHẦN HAI (Rô-ma 8:34; Hê-bơ-rơ 7:25).

A-mốt và nhiều người khác hành động như những người cầu thay. Nhưng chỉ có một người Cầu thay thật, đó là Đức Chúa Giê-su.

Trong bài học hôm qua, thế nào một số các nhà lãnh đạo trong Cựu Ước và tiên tri hành động như hình bóng cho Đức Chúa Giê-su là Đấng Cầu thay thật?

Kinh Thánh dạy rằng là con người tội lỗi, chúng ta cần một người cầu thay. Tội lỗi gây nên sự phân cách giữa Đức Chúa Trời thánh khiết và nhân loại không thánh khiết. Tội lỗi rất nặng nề đến nỗi chúng ta không thể đứng một mình trước mặt Đức Chúa Trời. Sự khác biệt lớn lao giữa Đức Chúa Trời và chúng ta, giữa sự thánh khiết và không thánh khiết, là cách chúng ta phản ứng khi Đức Chúa Trời tỏ mình cho chúng ta. Ngay cả khi những người thánh đứng trước mặt Đức Chúa Trời, họ cũng kinh hoàng run rẩy. Thí dụ, xin đọc Xuất Ê-díp-tô Ký 3:6; Gióp 42:5, 6; và Ê-sai 6:5.

Chúng ta hiểu thế nào về chức vụ của Đức Chúa Giê-su là Đấng Cầu thay cho chúng ta? Điều này có ý nghĩa gì đối với chúng ta khi Đức Chúa Giê-su đứng giữa chúng ta và Đức Chúa Trời như Đấng Cầu thay cho chúng ta? Đức Chúa Giê-su là Đấng Cầu thay đã ảnh hưởng thế nào trên đời sống hằng ngày của chúng ta và sự tranh đấu của chúng ta chống lại tội lỗi và bản ngã?

NHỮNG CON CÀO CÀO (Giô-ên 1:4-15).

Trang 678 của quyển *The SDA Bible Dictionary* miêu tả bốn giai đoạn của nạn cào cào như sau:

Gazam (nhai). “Có lẽ đây là giai đoạn đầu của cào cào. Chúng không có cánh.”

Arbed (hợp lại thành bầy). “Một số người nghĩ rằng đây là những bầy cào cào từ Phi châu bay tới . . . chúng có cánh đầy đủ. Chúng bay từng bầy xâm lấn đồng ruộng và đẻ trứng.”

Yeleq (bò sát). “Có lẽ đây là giai đoạn phát triển chót trước khi trưởng thành với cánh đầy đủ.”

Chasil (ăn hại). Khoa học gia Hòa lan F. Bruijell . . . thấy những cào cào trưởng thành ăn hại khi chúng rời Palestine.”

Giô-ên cũng chú ý vào ngày của Chúa tiêu biểu bằng nạn cào cào. Không bao giờ có sự tai hại như những biến cố xảy ra vào ngày của Chúa trong lịch sử Y-sơ-ra-ên. Cũng một thể ấy, sẽ không bao giờ có sự tệt hại như những biến cố trong ngày cuối cùng (Đa-ni-ên 12:1).

Một trong những sự tranh đấu lớn lao của chúng ta là tín đồ Cơ Đốc Phục Lâm, là sống mỗi ngày biết rằng những việc kinh khủng sẽ xảy ra vào ngày tận thế. Thế nào chúng ta tìm được sự quân bình giữa đời sống có trách nhiệm và sự chờ đợi ngày tận thế?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: “Đức Chúa Giê-su sống làm Đấng cầu thay cho chúng ta để cầu khẩn trước mặt Đức Chúa Cha. Ngài đã gánh tội lỗi của cả thế gian. Không ai có thể chịu nổi sức nặng của tội lỗi mình. Đức Chúa Giê-su bị đóng đinh đã nhận tất cả tội lỗi chúng ta. Chúng ta vui mừng nói rằng, “Đức Chúa Giê-su là Đấng cầu thay hằng sống của chúng ta trước mặt Đức Chúa Trời. Ngài cầu nguyện cho chúng ta. Ngài là trạng sư của chúng ta. Ngài mặc cho chúng ta áo công bình trọn vẹn của Ngài.”—Phỏng trích Ellen G. White, *Review and Herald*, May 12, 1896.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Suy nghĩ thêm về lời tiên tri có điều kiện (Bài học ngày thứ Hai). Có phải tất cả các lời tiên tri tùy thuộc vào điều kiện chẳng? Thí dụ, lời tiên tri của Đức Chúa Giê-su về sự tái lâm là lời tiên tri có điều kiện chẳng? Thế nào chúng ta có thể phân biệt giữa lời tiên tri có điều kiện với lời tiên tri không điều kiện?
2. Hai nhóm bệnh nhân được nghiên cứu trong cuộc thí nghiệm tại một nhà thương Mỹ. Một nhóm được người ta cầu nguyện cho. Nhóm kia không có ai cầu nguyện cho hết. Những bệnh nhân được người ta cầu nguyện cho bình phục nhanh hơn. Cơ Đốc nhân hiểu điều này có ý nghĩa gì? Chúng ta nên hỏi những câu nào trong cuộc thí nghiệm như vậy?
3. I Giăng 2:1 giúp chúng ta hiểu thế nào về chức vụ của Đức Chúa Giê-su là Đấng cầu thay cho chúng ta?

TÓM LƯỢC: Qua A-mốt, Đức Chúa Trời tiếp tục cảnh cáo dân sự Ngài về sự hủy diệt sắp tới. Cùng với những lời cảnh cáo này là sứ điệp đem lại niềm hy vọng và lời hứa.

SỰ HIỆN THẤY THỨ HAI – SỰ PHẢN XÉT BẰNG LỬA

CÂU GỐC: “Vì mọi vật đó phải tiêu tán thì anh em đáng nên thánh và tin kính trong mọi sự ăn ở của mình là dường nào, trong khi chờ đợi trông mong cho ngày Đức Chúa Trời mau đến, là ngày các tầng trời sẽ bị đốt mà tiêu tán, các thể chất sẽ bị thiêu mà tan chảy đi!” (II Phi-e-rơ 3:11, 12).

CHIỀU SA-BÁT

NHIỀU CÂU TRONG KINH THÁNH MIÊU TẢ LỬA TRONG THỜI KỶ CUỐI CÙNG. Lý do có lửa là để tiêu diệt tội lỗi và tội nhân. Chúng ta gọi lửa này là “hỏa ngục.” Nhiều khi khó hình dung được lửa này khi chúng ta biết Đức Chúa Trời là sự yêu thương. Nhưng chúng ta có thể hiểu được lửa đến cũng từ Đức Chúa Trời yêu thương này khi chúng ta hiểu lý do tại sao Ngài dùng lửa.

Đây là cách duy nhất để hiểu hỏa ngục. Chúng ta cần ý thức rằng khi trên thập tự giá Đức Chúa Giê-su đã ở trong lửa này cho chúng ta. Chúng ta đáng bị đau khổ như Ngài đã chịu. Nhưng Ngài đã chịu khổ cho chúng ta để chúng ta không phải chịu nữa.

Ý SƠ LƯỢC TRONG TUẦN: Kinh Thánh dùng lửa để tiêu biểu cho hình phạt và thanh lọc (làm cho sạch). Có sự khác biệt nào giữa lửa hình phạt và lửa thanh lọc? Điều gì đã xảy ra cho Đức Chúa Giê-su trên thập tự giá khiến mọi người được cứu? Số mệnh cuối cùng của những người ác là gì? Đôi khi chúng ta nói về lời tiên tri tùy thuộc vào điều kiện. Những lời tiên tri tùy thuộc vào điều kiện nghĩa là gì?

HÌNH PHẠT HAY THANH LỘC (A-mốt 7:4-6).

Trong sự hiện thấy thứ hai A-mốt thấy lửa xuống từ Đức Chúa Trời. Đây không phải là lần duy nhất một tiên tri trong Cựu Ước thấy lửa chỉ về sự phán xét của Đức Chúa Trời.

Hãy tìm những câu khác trong Kinh Thánh nói về Đức Chúa Trời dùng lửa như sự phán xét. Chúng ta thường nghĩ lửa là một điều xấu hay tiêu cực. Nhưng thế nào lửa có thể dùng như một điều “tốt”? Sáng thế Ký 19:24; Ê-sai 66:24; Lê-vi Ký 10:1, 2.

Lửa không phải luôn luôn là sự phán xét. Đôi khi lửa nghĩa là thanh lọc (làm cho sạch), hay luyện lọc (sự tiến bộ tích cực). Thí dụ, lửa rừng thiêu hủy những cây mục nát hay bệnh tật, khuyến khích những cây mới mọc lên.

Xin đọc Dân số Ký 31:21-23; Ê-sai 6; và Ma-la-chi 3:1-3. Trong những câu này, lửa dùng làm việc tốt.

Xin đọc I Phi-e-rơ 4:12. Tất cả chúng ta đã trải qua những thử thách “bằng lửa” khiến chúng ta được trong sạch. Nhưng không phải tất cả chúng ta đều phải chịu sự phán xét bằng lửa. Thế nào việc trải qua những thử thách bằng lửa bây giờ có thể cứu chúng ta khỏi sự phán xét cuối cùng bằng lửa?

SỰ CHẾT THỨ HAI TẠI THẬP TỰ GIÁ (II Cô-rinh-tô 5:21).

Tại thập tự giá, Đức Chúa Giê-su chết sự chết thứ hai (Khải huyền 20:14; 21:8). Sự chết của Ngài không thay đổi sự kiện là tất cả chúng ta sẽ chết một lần, hay “ngủ” (Gióp 14:12; Truyền đạo 9:5, 6, 10; Thi thiên 6:5; 115:17; 146:4). Đức Chúa Giê-su không chết để cứu chúng ta khỏi sự chết này. Đức Chúa Giê-su bị treo trên thập tự giá để cứu chúng ta khỏi sự chết thứ hai. Sự chết thứ hai sẽ xảy ra bằng lửa vì sự thạnh nộ công bình (thánh khiết) của Đức Chúa Trời về tội lỗi. Chính Đức Chúa Giê-su chịu sự chết thứ hai thay thế cho chúng ta.

Chúng ta hiểu thế nào lời Đức Chúa Giê-su trong Mác 15:34?

“Đức Chúa Giê-su bị gọi là phạm pháp để Ngài có thể cứu chúng ta khỏi sự rửa sả của luật pháp. . . . Sự thạnh nộ của Đức Chúa Trời nghịch cùng tội lỗi khiến Con Ngài rất quan tâm. Suốt đời Ngài, Đức Chúa Giê-su đã tuyên bố cho thế gian sa ngã tin mừng về lòng nhân từ và tình yêu thương tha thứ của Đức Chúa Cha. . . . Nhưng bây giờ với gánh nặng kinh khủng của tội lỗi mà Ngài đã chấp nhận, Đức Chúa Giê-su không thể thấy mặt yêu thương của Đức Chúa Cha. Khuôn mặt của Cha Ngài bị che khuất trong giờ phút thống khổ lớn lao khiến lòng Đức Chúa Giê-su tràn đầy sự sầu não mà chúng ta không bao giờ có thể hiểu thấu hoàn toàn.”—Phỏng trích *The Desire of Ages*, tr. 753.

Hãy suy nghĩ về những điều Đức Chúa Giê-su phải chịu khi Ngài chết. Hãy viết xuống những hy vọng mà sự chết của Đức Chúa Giê-su đem lại cho bạn.

NHỮNG KẺ ÁC SẼ BỊ THIÊU ĐỐT (Ma-la-chi 4:1, 3).

Sự chết của Đức Chúa Giê-su trên thập tự giá là trọn vẹn. Nhưng Kinh Thánh nói rõ ràng không phải tất cả mọi người đều chấp nhận sự chết của Ngài. Rất nhiều người sẽ phải chịu hình phạt vì tội lỗi mình. Nhưng tình yêu thương và lòng nhân từ của Đức Chúa Trời vẫn bày tỏ cho họ. Tư tưởng thông thường cho là những người chết mất sẽ phải chịu đau khổ đời đời trong hỏa ngục. Nhưng Kinh Thánh dạy rõ ràng sự *hủy diệt* là đời đời, chớ không phải sự đau khổ.

Những câu sau đây nói gì về số phận của những người chết mất?

Ma-thi-ơ 7:13 _____

Giăng 3:16 _____

Giăng 10:28 _____

II Tê-sa-lô-ni-ca 1:9 _____

Mục đích của Đức Chúa Trời về hỏa ngục là để hủy diệt tội lỗi và hậu quả của tội lỗi, như thế đất mới sẽ không còn bị ô uế bởi điều ác. Nhưng trước khi Đức Chúa Trời hủy diệt tội lỗi và tội nhân, Ngài cho mọi người cơ hội để ăn năn.

Hãy phân biệt hai tư tưởng khác nhau (1) sự thiêu đốt và đau khổ đời đời, và (2) sự hủy diệt đời đời. Mỗi tư tưởng cho chúng ta hình dung thế nào về Đức Chúa Trời?

CHÚA ĂN NĂN – MỘT LẦN NỮA: PHẦN MỘT (A-mốt 7:5, 6).

Trong A-mốt 7:5, 6, chúng ta thấy tiên tri một lần nữa cầu xin cho dân sự. Và một lần nữa Đức Chúa Trời ăn năn hay thay đổi ý kiến về sự hủy diệt sắp đến.

Một vài lời tiên tri được thay đổi hay ít nhất trì hoãn, vì một số người đã cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời cho người khác. Chúng ta thấy trong A-mốt là những lời tiên tri có điều kiện. Chúng ta tự hỏi, có phải *tất cả* các lời tiên tri đều có điều kiện chăng?

Những lời tiên tri nào dưới đây tùy thuộc vào điều kiện và những lời nào không tùy thuộc?

Ê-sai 1:19, 20 _____

Ê-sai 38:1-22 _____

Giê-rê-mi 18:7-10 _____

Mác 14:62 _____

Công vụ các Sứ đồ 1:11 _____

Rô-ma 14:10 _____

II Phi-e-rơ 3:13 _____

Tại sao một số lời tiên tri có thể thay đổi được vì những điều người ta làm? Tại sao một số lời tiên tri không thể thay đổi được vì những điều người ta làm?

CHÚA ĂN NĂN – MỘT LẦN NỮA: PHẦN HAI (Ê-sai 46:10, 11).

A-mốt 7:5 và bài học hôm qua nói về một đề tài rất hay. Đề tài đó là bản chất của lời tiên tri.

Tín đồ Cơ Đốc Phục Lâm hiểu rằng nhiều lời tiên tri có điều kiện. Những lời tiên tri sẽ xảy ra tùy theo dân chúng sẽ hành động thế nào. Thí dụ, Chúa cảnh cáo dân Y-sơ-ra-ên về những điều khủng khiếp sẽ xảy ra nếu họ không vâng lời Ngài. Đây là điều chúng ta thấy xảy ra trong sách A-mốt.

Nhưng có phải tất cả các lời tiên tri đều có điều kiện chăng? Hành động của con người dường như có phần trong việc các biến cố tiên tri sẽ xảy ra trong một thời gian ngắn. Nhưng trong thời gian dài, Đức Chúa Trời luôn luôn điều khiển. Ngài tạo nên chúng ta với ý chí tự do. Ý chí tự do của chúng ta sẽ quyết định tương lai chúng ta. Nhưng Đức Chúa Trời luôn luôn điều khiển. Mục đích cuối cùng của Ngài sẽ được hoàn thành, đó là chấm dứt tội lỗi và sự phản nghịch. Tất cả các lời tiên tri có liên quan tới những biến cố cuối cùng của lịch sử nhân loại thì không có điều kiện.

Sự Đức Chúa Giê-su đến lần thứ nhất là không có điều kiện. Không ai có thể làm điều gì để ngăn cản được. Sự Chúa tái lâm là không có điều kiện. Có điều kiện là hành động của chúng ta đối với sự Đến lần Thứ Nhất và lần Thứ Hai. Hành động của chúng ta sẽ có hậu quả đời đời. Điều quan trọng cho chúng ta là dùng ý chí tự do mình để quyết định đúng hầu chúng ta có sự sống đời đời.

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: Ai có sự quyết định cuối cùng về tương lai của kẻ ác?

“Sự lựa chọn của kẻ ác quyết định tương lai họ. Họ không được vào thiên đàng vì họ đã lựa chọn như vậy.”—Phỏng trích *The Last Day Events*, tr. 279, 280.

“Mục đích của Đức Chúa Trời không vội vã và cũng không chậm trễ. . . . Qua những hình bóng của sự tối mịt và lò lớn khói lên, Đức Chúa Trời đã tỏ cho Áp-ra-ham thấy sự làm nô lệ của dân Y-sơ-ra-ên ở Ê-díp-tô. Ngài cũng phán rằng thời gian họ ở Ê-díp-tô sẽ là bốn trăm năm. Ngài phán, ‘Rồi khi ra khỏi xứ, thì sẽ được của cải rất nhiều’ (Sáng thế Ký 15:14). Tất cả quyền lực của đế quốc Pha-ra-ôn kiêu hãnh đã thất bại khi chống lại lời Đức Chúa Trời. ‘Cũng trong ngày đó’ như đã định trong lời hứa của Chúa, các quân đội (các chi phái) của Đức Giê-hô-va ra khỏi xứ Ê-díp-tô’ (Xuất Ê-díp-tô Ký 12:41). Cũng một cách đó, giờ Đức Chúa Giê-su phục lâm đã được quyết định ở trên trời. Khi đồng hồ thời gian vĩ đại điểm đúng giờ đã định, Đức Chúa Giê-su giáng sanh ở Bết-lê-hem.”—Phỏng trích *The Desire of Ages*, tr. 32.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Chúng ta thường coi những sự thử thách (hoạn nạn) là cách để giúp chúng ta trở nên giống Đức Chúa Giê-su. Nhưng làm sao chúng ta giải thích những sự thử thách dường như không giúp chúng ta trở nên thánh thiện hơn? Thí dụ, một em bé bị chết đuối trong nạn đói dường như không giúp em bé được cứu.
2. Tại sao một số lời tiên tri có điều kiện và một số không có điều kiện?

TÓM LƯỢC: Đức Chúa Trời hăm dọa trừng phạt Y-sơ-ra-ên với cơn lửa lớn. Nhưng Ngài ăn năn khi A-mốt cầu xin Ngài đừng dùng lửa. Tuy nhiên thời gian sẽ tới khi trái đất và mọi vật trên đất sẽ bị thiêu đốt. Lửa này sẽ dọn đường cho sự sáng tạo đất mới của Đức Chúa Trời. Sự công bình (thánh khiết) của Đức Chúa Trời sẽ cai trị trên đất mới.

SỰ HIỆN THẤY THỨ BA – DÂY CHUẨN MỰC

CÂU GỐC: “Có lời phán cùng tôi rằng, “Người còn phải nói tiên tri về nhiều dân, nhiều nước, nhiều tiếng và nhiều vua nữa. Bấy giờ có người ban cho tôi một cây lau giống như cây gậy, và biểu tôi rằng: Hãy đứng dậy, đo đền thờ Đức Chúa Trời, bàn thờ, và những kẻ thờ lạy tại đó” (Khải huyền 10:11–11:1).

CHIỀU SA-BÁT

MARTIN LUTHER KỂ CHUYỆN một nhà quý phái bắt một người bỏ tù. Vợ ông đến xin trả tiền thế chân. Nhà quý phái nói nếu bà làm tình với ông thì ông sẽ tha chồng bà. Bà đồng ý làm tình với ông. Sau đó, nhà quý phái giết chồng bà và trả cho bà thi hài của ông. Bà kể cho Quận công Charles of Burgundy việc đã xảy ra. Quận công Charles ra lệnh nhà quý phái cưới bà đó. Về sau, Quận công ra lệnh xử tử nhà quý phái. Ông cho bà tài sản của nhà quý phái, và phục hồi danh dự lại cho bà.

Quan điểm của Luther là đôi khi công bình cao hơn các sách luật và điều lệ. Khi đọc bài học tuần này, bạn sẽ thấy những lời hứa về sự công bình tốt hơn: đó là sự công bình của Đức Chúa Trời.

Ý SƠ LƯỢC TRONG TUẦN: Tại sao A-mốt không cầu xin để trì hoãn sự công bình của Đức Chúa Trời như ông đã làm trước kia? Do tiêu chuẩn của sự công bình (thánh khiết) nào mà Đức Chúa Trời phán xét Y-sơ-ra-ên? Có đường lối duy nhất nào dân Y-sơ-ra-ên có thể được sự công bình này? Y-sơ-ra-ên sẽ chịu hình phạt nào vì tội của mình? Y-sơ-ra-ên phản ứng thế nào về những lời cảnh cáo của A-mốt? Tình trạng của Y-sơ-ra-ên tiêu biểu thế nào cho sự đóng cửa ân điển? Làm thế nào chúng ta có thể hiểu sự đóng ân điển cách tích cực?

CHÚA CẤM MỘT DÂY CHUẨN MỰC (A-mốt 7:7, 8).

Chúa ban cho A-mốt sự hiện thấy thứ ba khác với sự hiện thấy thứ nhất và thứ hai. Trong hai sự hiện thấy trước, Ngài ăn năn về sự hủy diệt đã báo trước. Nhưng trong sự hiện thấy thứ ba, Chúa phán rất rõ ràng về điều sẽ xảy ra mặc dù dân chúng có làm gì.

Chúa phán điều gì sẽ xảy ra cho Y-sơ-ra-ên? A-mốt 7:8, 9. Xin để ý A-mốt không cầu xin cho dân Y-sơ-ra-ên như ông đã làm trong hai sự hiện thấy trước. Tại sao kỳ này A-mốt không cầu xin cho họ?

Dây chuẩn mực là một dụng cụ dùng để xây một bức tường thẳng. Chúa dùng dây chuẩn mực “để xem bức tường có hội đủ những điều đòi hỏi chăng. Y-sơ-ra-ên không hội đủ những điều Chúa đòi hỏi và sẽ bị từ bỏ. . . . Không có hy vọng cho sự ăn năn của Y-sơ-ra-ên vì dân sự đã lựa chọn những việc làm của họ. Vì thế A-mốt không cầu xin cho họ nữa. Y-sơ-ra-ên phải bị dân A-si-ri xâm lấn và bị bắt làm nô lệ.”—Phỏng trích *The SDA Bible Commentary*, bộ 4, tr. 977.

Bài học thiêng liêng nào chúng ta có thể học được từ ba sự hiện thấy trong sách A-mốt và Ma-thi-ơ 23:37-39? Những câu này dạy chúng ta gì về lòng thương xót và thái độ của Đức Chúa Trời đối với chúng ta?

DÂY CHUẨN MỰC CÔNG BÌNH (THÁNH KHIẾT) (Thi thiên 5:8).

Dây chuẩn mực được dùng để xây bức tường thành cho thẳng. Thường thường trong Kinh Thánh Hê-bơ-rơ, tư tưởng “đứng thẳng” hay “ngay thẳng” bày tỏ Chúa muốn dân sự Ngài thế nào. Đôi khi chữ dây chuẩn mực được dịch là “công bình (thánh thiện) như trong Dân số Ký 23:10. Trong những câu như Thi thiên 11:7; 32:11; 33:1, chữ “ngay thẳng” được dùng đồng nghĩa với “công bình.” Do sự chỉ cho thấy và đặt dây chuẩn mực “giữa dân Y-sơ-ra-ên ta” (A-mốt 7:8), Chúa đặt tiêu chuẩn (luật pháp) Ngài trước dân sự Ngài để phán xét họ.

Dây chuẩn mực tượng trưng cho tiêu chuẩn công bình. Đức Chúa Trời dùng tiêu chuẩn này để đo dân Y-sơ-ra-ên. So sánh những câu sau đây với tư tưởng của A-mốt.

Ê-xê-chi-ên 40:3 _____

Xa-cha-ri 2:1, 2 _____

Khải huyền 11:1, 2 _____

Hy vọng duy nhất của Y-sơ-ra-ên là sự công bình trọn vẹn của Đức Chúa Trời đã ban cho họ bởi đức tin. Đức tin này phải được bày tỏ trong việc làm của họ. Y-sơ-ra-ên đang đối diện với sự hủy diệt vì họ đã mất đức tin nơi Đức Chúa Trời. Y-sơ-ra-ên cũng mất sự bao phủ của sự công bình Đức Chúa Trời – là sự công bình duy nhất có thể đo bằng dây chuẩn mực.

Hãy tưởng tượng đứng trước Đức Chúa Trời và bị phán xét thế nào bạn đo được với sự công bình của Ngài! Hy vọng duy nhất của bạn là gì? Thế nào để được sự công bình bạn cần?

Y-SƠ-RA-ÊN ĐÃ ĐI QUÁ XA (Mi-chê 1:6).

Trong sự hiện thấy thứ ba, trước hết Chúa nói sẽ phán xét dân Y-sơ-ra-ên. Sau đó, Ngài sẽ phạt họ vì tội của họ. Ngài phán sẽ không thay đổi ý định về việc trừng phạt họ (A-mốt 7:8). A-mốt 7:9 miêu tả đất Y-sơ-ra-ên sẽ trở nên hoang vu thế nào vì hậu quả của sự phán xét này:

**1. Các nơi cao của Y-sơ-ra-ên sẽ bị hoang vu.
(Xem Giê-rê-mi 2:30; Ô-sê 4:13).**

Những đền thờ hình tượng được xây trên những đồi cao. Phục truyền Luật lệ Ký 7:5 và 33:29 bày tỏ rằng Đức Chúa Trời muốn dân Y-sơ-ra-ên hủy diệt những nơi cao này. A-mốt dường như muốn nói rằng, thay vì hủy diệt chúng, họ lại xây những nơi cao cho họ. Bây giờ Đức Chúa Trời sẽ hủy diệt những nơi này.

2. Các nơi thánh của Y-sơ-ra-ên sẽ bị hủy phá.

Các nơi thánh này là những trung tâm của sự thờ hình tượng.

3. Đức Chúa Trời sẽ đẩy lên dùng gươm đánh nhà Giê-rô-bô-am.

Giê-hu là cha Giê-rô-bô-ham II. Giê-hu phạm những tội giống như Giê-rô-bô-am I. Vì thế Đức Chúa Trời phán rằng con cháu tương lai của Giê-hu sẽ cai trị cho đến đời thứ tư (II Các Vua 10:30). Sau khi Giê-rô-bô-am chết, con ông là Xa-cha-ri cai trị sáu tháng, rồi bị giết (II Các Vua 15:12). Xa-cha-ri là dòng dõi thứ tư của Giê-hu.

Đây không phải là lần thứ nhất Chúa phán sẽ trừng phạt dân sự Ngài. Sự trừng phạt này có phải là điều chính Chúa làm chăng? Hay Ngài để cho sự hủy diệt này đến bằng cách không ban sự bảo vệ của Ngài? Xin giải nghĩa câu trả lời của bạn.

ĐẤT VÀ NHỮNG LỜI NÓI (A-mốt 7:10).

Trong đoạn 7:10, A-mốt nói những điều mà các nhà lãnh đạo tôn giáo không muốn nghe. Vì thế họ cố gắng dùng các nhà lãnh đạo chính trị để bắt A-mốt phải ngưng giảng dạy.

Có nơi nào trong Kinh Thánh nói về các nhà lãnh đạo tôn giáo cố gắng dùng các nhà lãnh đạo chính trị để bắt người nào đó phải ngưng giảng dạy? Chúng ta học được bài học gì về sự nguy hiểm của chính trị và tôn giáo làm việc chung với nhau?

Hãy nghĩ đến những thí dụ ngoài Kinh Thánh khi các nhà lãnh đạo tôn giáo đã đến với các nhà lãnh đạo chính trị để bắt người ta phải ngưng giảng dạy những điều họ không muốn nghe.

A-ma-xia là “thầy tế lễ của Bê-tên.” A-ma-xia nói rằng, “đất chẳng chịu nổi mọi lời của nó (A-mốt).” Không phải đất chẳng chịu nổi lời của A-mốt. Chính người ta không muốn nghe những điều A-mốt nói. Thầy tế lễ cố gắng làm ra vẻ như lời của A-mốt gây tổn thương cho đất. A-ma-xia cố tránh sự điệp của A-mốt.

Hãy nghĩ đến một thời khi bạn tránh những lời nói bạn không muốn nghe. Tại sao bạn không muốn nghe những lời đó? Thế nào chúng ta có thể học để nghe những lời không đẹp nhưng chân thật?

SỰ ĐÓNG CỬA ÂN ĐIỂN (Khải huyền 22:11).

Qua tiên tri A-mốt, Đức Chúa Trời đã ban nhiều lời cảnh cáo cho Y-sơ-ra-ên và nhiều cơ hội để ăn năn. Nhưng hầu hết những người Y-sơ-ra-ên không muốn nghe. Vì thế sự phán xét đã đến. Việc xảy ra cho dân Y-sơ-ra-ên thì cũng gần giống như việc sẽ xảy ra khi cửa ân điển đóng.

Xin đọc Khải huyền 22:11. Câu này nói đến hai hạng người. Có sự khác biệt nào giữa hai nhóm này?

Sự đóng cửa ân điển sẽ là thời gian vui mừng cho những người đã lựa chọn đúng. Chính Đức Chúa Trời sẽ khiến sự lựa chọn của họ là cuối cùng. Thật ra, tư tưởng “một lần được cứu thì luôn luôn được cứu” trở nên đúng khi cửa ân điển đóng, vì chúng ta đã lựa chọn Đức Chúa Giê-su, thì chúng ta không bao giờ bị chết mất!

Tại sao được công bình với Đức Chúa Trời mỗi ngày là rất quan trọng? Cách duy nhất nào chúng ta có thể được “công bình với Đức Chúa Trời” bất cứ lúc nào?

Chúng ta phải hiểu sự đóng cửa ân điển trên căn bản sự chết của Đức Chúa Giê-su. Chúng ta phải nhớ rằng Đức Chúa Trời cố đem càng nhiều người càng tốt vào nước vĩnh cửu của Ngài. Cũng xin nhớ rằng sự chết của Đức Chúa Giê-su khiến mọi người có thể được sự sống đời đời, không kể họ xấu tới đâu.

Thế nào bạn có thể giúp một người sợ cửa ân điển đóng. Bạn có thể nói gì để đem lại cho người đó niềm hy vọng là sự đóng cửa ân điển có thể là một thời gian huy hoàng cho những người thật sự bước đi với Đấng Cứu Thế và Chúa của họ?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: “Chúa có một mục đích khôn ngoan và thương xót trong những sự phán xét kinh khủng đối với dân Y-sơ-ra-ên. Ngài không thể để họ sống trong đất của tổ phụ họ. Chúa cố gắng khiến họ tản lạc trong các nước ngoại giáo. Chương trình của Đức Chúa Trời phải được hoàn thành, đó là sự cứu rỗi cho tất cả những ai chấp nhận sự tha thứ của Đấng Cứu Thế. Đức Chúa Trời dọn đường lối để sự vinh hiển Ngài được bày tỏ cho các nước trên đất bằng cách để dân Y-sơ-ra-ên chịu khổ. Giữa những người bị bắt làm tù nhân, có những người vẫn trung tín. Chúa hướng dẫn nhiều người A-si-ri để biết về tình thương và bản tính của Ngài, và ơn phước của luật pháp Ngài qua những người trung tín này.”—Phỏng trích *Prophets and Kings*, tr. 291, 292.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Làm sao chúng ta vượt lên trên hoàn cảnh văn hóa và chính trị để hiểu sự công bình của Đức Chúa Trời?
2. Chúng ta có cần phải trọn vẹn để hầu việc Đức Chúa Trời chăng? Chúng ta có cần phải trọn vẹn để được cứu khi cửa ân điển đóng lại chăng? Nếu có, thì chúng ta tìm sự trọn vẹn ở đâu? Thế nào chúng ta có thể tuyên bố sự trọn vẹn là của riêng mình? Chúng ta có thể được xét là trọn vẹn mà vẫn còn tranh đấu với tội lỗi chăng?

TÓM LƯỢC: Vị vua sau chót của Y-sơ-ra-ên là Ô-sê. Ô-sê chiếm ngôi sau khi giết Pê-ka. Sanh-ma-na-sa là vua của A-si-ri. Sanh-ma-na-sa xâm chiếm Sa-ma-ri. Sau đó, ông bắt vua Ô-sê bỏ tù. Số phận của Y-sơ-ra-ên đã đóng ấn rồi. Cửa ân điển đã đóng cho dân Y-sơ-ra-ên. Sự đóng cửa ân điển này chỉ về thời gian khi cửa ân điển sẽ đóng cho tất cả các nước và cho mỗi người sống trên thế gian.

SỰ HIỆN THẤY THỨ TƯ – TRÁI MÙA HẠ

CÂU GỐC: “Này, những ngày sẽ đến, là khi ta khiến sự đói kém đến trong đất, chẳng phải là đói về bánh, cũng chẳng phải khát về nước, bèn là về nghe lời của Đức Giê-hô-va” (A-mốt 8:11).

CHIỀU SA-BÁT

A-MỐT 8, ĐI TỪ TƯ TƯỞNG NÀY ĐẾN TƯ TƯỞNG KHÁC. Trước hết, đoạn này nói về sự sinh trái. Rồi đoạn đó nói về những người có vẻ rất đạo đức nhưng không có tinh thần để làm cho tôn giáo có ý nghĩa. Sau đó một câu hỏi đáng chú ý về sự cứu rỗi—những tội được tha thứ mà bây giờ không thể tha thứ được nữa.

Rồi A-mốt 8 nói về cuộc chiến đấu cuối cùng giữa Đức Chúa Giê-su và Sa-tan trước ngày tận thế. Sau rớt, A-mốt 8 miêu tả sự đói kém đến trong đất, đói kém về nghe “lời của Đức Giê-hô-va.” Chúng ta sẽ không nghiên cứu về tất cả những đề tài này, nhưng chắc chắn bạn sẽ có vài điều để suy nghĩ và cầu nguyện.

Ý SƠ LƯỢC TRONG TUẦN: Tại sao biểu hiệu về trái cây được dùng để miêu tả bản tính loài người? Có thể nào chúng ta giữ tất cả những luật lệ tôn giáo nhưng vẫn thiếu điểm quan trọng nhất của tôn giáo chúng ta? Chúa sẽ quên tất cả tội lỗi của chúng ta nghĩa là gì? Chúa sẽ nhớ tất cả tội lỗi của chúng ta nghĩa là gì? Kinh Thánh nói sự đói kém về “lời của Đức Giê-hô-va” nghĩa là gì?

NHỜ TRÁI CỦA HỌ (A-mốt 8:1-3).**A-mốt 8:1, 2 nói về loại trái nào?**

“Loại trái cây chín sớm, đặc biệt là “trái vả.” Mục đích của sự hiện thấy này là bày tỏ rằng dân chúng đã chín mùi (sẵn sàng) cho sự phán xét. Sự kiên nhẫn của Đức Chúa Trời đã tới đường cùng. Sự kiên nhẫn của Ngài chỉ khiến Y-sơ-ra-ên có thêm thì giờ để phạm tội.”—Phỏng trích *The SDA Bible Commentary*, bộ 4, tr. 979.

Những câu sau đây dùng hình bóng trái cây để bày tỏ thế nào?

Ma-thi-ơ 3:10 _____

Ma-th-ơ 7:17 _____

Ma-thi-ơ 13:26 _____

Lu-ca 6:44 _____

Giăng 12:24 _____

Rô-ma 7:4 _____

Ga-la-ti 5:22 _____

Trái cây tiêu biểu cho tiến trình thay đổi, cho sự trưởng thành, chín mùi, ngay cả sự hư thối. Trái cây có thể ngọt ngào và ngon tuyệt, hay nặng mùi và hư thối. Vì thế không lạ gì Kinh Thánh dùng trái cây để miêu tả loài người và các hành động của họ.

Xin đọc Giăng 15:5, và hãy tự hỏi, tôi đang trông trái gì, và tại sao? Có sự nguy hiểm nào khi nhìn vào trái của mình để quyết định thế nào chúng ta đứng trước Đức Chúa Trời? Chúng ta có thể giữ sự quân bình thế nào?

LƯỜNG GẠT NHỮNG KẸ NGHÈO SAU NGÀY SA-BÁT (A-mốt 8:4-6).

A-mốt 8:4-6 bày tỏ một trong những mưu mẹo thông thường nhất của Sa-tan. Mưu mô này là tôn giáo “bề ngoài” để che giấu những sự lạm dụng các nguyên tắc tôn giáo căn bản nhất. Những người này muốn ngày Sa-bát chấm dứt để họ có thể mau lẹ trở lại lừa dối khách hàng mình. Ngày Sa-bát thật phiền phức đã cản trở công việc gian ác của họ! Sự rắc rối là nếu một người hiểu ý nghĩa thật của ngày Sa-bát và thật sự giữ làm ngày thánh, thì thế nào người đó dám lừa gạt người khác, đặc biệt là những kẻ nghèo. Thật rõ ràng những nhà tôn giáo giả hình này đã hoàn toàn đui mù không thấy tình trạng thiêng liêng của mình.

Cho một thí dụ khi Đức Chúa Giê-su phải đối diện với những người giả hình. Ngài đã làm gì?

Ngày Sa-bát bảo vệ chúng ta thế nào để không làm những điều người ta làm trong thời A-mốt?

“TA CHẮC SẼ CHẴNG HỀ QUÊN NHỮNG VIỆC LÀM CỦA CHÚNG NÓ!” (A-mốt 8:7).

So sánh những gì Chúa phán trong A-mốt 8:7 với những gì Ngài phán trong Ê-sai 43:25; Hê-bơ-rơ 8:12; 10:17.

Trong những câu trên, Đức Chúa Trời hứa sẽ quên tội của họ. Điều này có nghĩa là tội của họ sẽ không còn là một phần trong việc Ngài đối xử với họ. Những chữ này là cách nói rằng khi Chúa tha thứ tội lỗi chúng ta, Ngài quên hoàn toàn. Điều này xảy ra khi Đức Chúa Giê-su cứu chúng ta. Bởi đức tin, sự công bình của Ngài (thánh khiết) trở nên sự công bình của chúng ta.

Nhưng A-mốt 8:7 nói về việc xảy ra cho những người không có sự công bình của Đức Chúa Giê-su bao phủ họ. Đức Chúa Giê-su nói về thí dụ người đầy tớ không tha thứ trong Ma-thi-ơ 18 là cũng bày tỏ rằng: hoặc là tất cả tội của chúng ta được tha thứ, hoặc là chúng ta phải chịu hình phạt vì tội lỗi mình. Chúng ta được tha thứ hoàn toàn hay bị phạt hoàn toàn. Sự cứu rỗi của chúng ta là hoàn toàn, hay sự hủy diệt của chúng ta cũng hoàn toàn.

Xin nghiên cứu Ma-thi-ơ 18:21-35. Một số người không thể hiểu rằng khi Đức Chúa Trời tha thứ chúng ta, chúng ta vẫn có thể mất sự tha thứ. Đó là ý nghĩa của thí dụ này. Thế nào biết Đức Chúa Giê-su đã làm gì cho chúng ta khi Ngài chết giúp chúng ta hiểu điều ấy?

NGÀY ĐẮNG CAY (A-mốt 8:9).

Xin đọc A-mốt 8:9, 10. Những câu này bày tỏ thế nào về ngày phán xét cuối cùng được tiêu biểu bởi ngày phán xét dân Y-sơ-ra-ên? (Xin đọc những lời tiên tri về ngày cuối cùng trong Ê-sai 4:1; 12:1, 4; Giô-ên 3:1, 18).

So sánh A-mốt 8:10 (về sự buồn thảm và ảm đạm trong dân Y-sơ-ra-ên khi Sa-ma-ri sụp đổ) với Khải huyền 18:9-19 (về sự buồn thảm khi Đức Chúa Trời phán xét Ba-by-lôn trong ngày cuối cùng).

“Y-sơ-ra-ên bào chữa tội mình. Những người giàu có hãnh diện vì họ tốt hơn những người không giàu có. Nhưng họ được giàu có vì đã phạm luật pháp Đức Chúa Trời. . . . Bây giờ họ chẳng có những thứ đã làm cho mình trở nên vĩ đại. . . .

“Những kẻ ác rất ân hận chẳng phải vì họ đã hờ hững với Đức Chúa Trời và đồng loại, nhưng vì Đức Chúa Trời đã chiến thắng.”—Phỏng trích *The Great Controversy*, tr. 654.

MỆT NHỌC VÌ KHÁT (A-mốt 8:11, 12).

Xin đọc Giăng 12:35. Đức Chúa Giê-su phán gì trong Giăng 12:35 để giúp ta hiểu được ý nghĩa của A-mốt 8:11, 12?

“Những người không biết giá trị, không học hỏi và quý trọng lời Kinh Thánh rao giảng bởi các tông đồ Chúa sẽ có lý do để buồn thảm cách đáng cay. Tôi thấy Đức Giê-hô-va trong sự phán xét vào thời kỳ cuối cùng sẽ đi qua trên đất. Những tai họa kinh khủng bắt đầu giáng xuống. Bấy giờ những người ghét Kinh Thánh, không cẩn thận nghiên cứu lời Chúa, ‘đi đông dài từ biển này đến biển khác, từ phương bắc đến phương đông; chạy đi đây đi đó để tìm lời Đức Giê-hô-va mà không tìm được’ (A-mốt 8:12). Đó là một cơn đói kém về lời Đức Chúa Trời.”—Phỏng trích *Last Day Events*, tr. 234, 235.

Đời sống Cơ Đốc nhân là một đời sống tiến tới. A-mốt 8:11, 12 nói gì về sự khôn lớn của chúng ta trong Đức Chúa Giê-su? Có cơn đói kém về Kinh Thánh chẳng mặt dầu chúng ta có Kinh Thánh trong nhà hay trong tay mình?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: Xin đọc chương 37 trong *The Great Controversy*, “The Scriptures a Safeguard.”

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Thế nào Ma-thi-ơ 18:21-35 liên quan đến sự điều tra phán xét?
2. Thế nào Ma-thi-ơ 10:22 giúp ta hiểu rằng chúng ta có thể mất sự cứu rỗi?
3. Abraham Heschel viết về ngày Sa-bát như sau: Trong ngày này, loài người “phải nghỉ công việc làm hằng ngày. Họ phải hiểu rằng thế gian đã tạo dựng xong rồi, và sẽ tồn tại không cần đến sự giúp đỡ của họ. Sáu ngày trong tuần chúng ta tranh đấu với thế gian, thu hoạch những lợi lộc của thế gian. Nhưng đến ngày Sa-bát, chúng ta quan tâm về hạt giống gieo trong lòng người. Thế gian có tay của chúng ta, nhưng lòng chúng ta thuộc về Đức Chúa Trời. Sáu ngày mỗi tuần chúng ta muốn làm chủ thế gian. Nhưng ngày thứ Bảy chúng ta cố gắng làm chủ bản ngã mình.”—Phỏng trích Abraham Heschel, *The Sabbath* (New York: Farrar, Straus, Giroux, 1983), tr. 13. Thế nào những tư tưởng này giúp người ta khỏi phạm tội mà A-mốt nói trong A-mốt 8:4-6?

TÓM LƯỢC: Dân Y-sơ-ra-ên đã chín mùi (sẵn sàng) cho sự phán xét của Đức Chúa Trời. Sau nhiều cơ hội để trở lại cùng Chúa, họ vẫn không thể đợi ngày Sa-bát chấm dứt để tiếp tục thói quen làm việc bất chính là lường gạt người nghèo. Dân Y-sơ-ra-ên đã có lần chọn sự cứu rỗi. Nhưng vì không ăn năn tội mình nên họ sẽ mất sự cứu rỗi. Chúng ta thật sự giữ ngày Sa-bát nếu chúng ta thật sự được bao phủ bởi đức tin nơi sự công bình của Đức Chúa Giê-su. Giữ đúng ngày Sa-bát sẽ giúp chúng ta giữ được sự cứu rỗi.

SỰ HIỆN THẤY THỨ NĂM – KHÔNG LỖI THOÁT CHO NHỮNG NGƯỜI CHẾT MẤT

CÂU GỐC: “Khôn thay cho các người là kẻ trông mong ngày của Đức Giê-hô-va! Các người trông mong ngày của Đức Giê-hô-va làm gì?” (A-mốt 5:18).

CHIỀU SA-BÁT

TRONG TẤM KỊCH *Hamlet*, nhà vua giết cha của Hamlet. Vì thế chàng trẻ tuổi Hamlet lén vào phòng ngủ của vua để giết vua. Chàng thay đổi ý kiến vì vua đang cầu nguyện. Hamlet quyết định không muốn giết một người đang cầu nguyện. Vì như thế người ấy sẽ “thích hợp và sẵn sàng để về thiên đàng.”

William Shakespeare bày tỏ sự thiếu kiến thức về việc gì sẽ xảy ra khi người ta chết. Nhưng điểm cốt yếu trong *Hamlet* là trả thù. Tất cả chúng ta đã có những cảm giác về sự trả thù. Vì tất cả chúng ta đều đã bị đối xử bất công, hay đã thấy, hoặc đã biết những hành động khủng khiếp của sự bất công mà không bị trừng phạt. Chúng ta cần nhớ rằng Đức Chúa Trời thấy mọi sự. Chúng ta phải tin cậy nơi Ngài và sự công bình trọn vẹn của Ngài cho những điều chúng ta không có quyền làm.

Ý SƠ LƯỢC TRONG TUẦN: Đức Chúa Trời có chấp nhận tội lỗi chăng? Hay là Ngài chỉ kiên nhẫn với tội lỗi? Có sự an ủi nào khi chúng ta được hứa rằng Chúa sẽ có sự phán xét cuối cùng vào ngày sau rốt? Điều gì xảy ra khi Đức Chúa Giê-su chết mà có thể cứu chúng ta khỏi hình phạt chúng ta phải chịu vì tội lỗi mình? Những lời hứa nào trong Kinh Thánh dạy rằng Đức Chúa Trời sẽ ở với chúng ta trong thời gian khủng hoảng? Chúng ta thường nghĩ Đức Chúa Trời là Đấng Tạo Hóa. Nhưng Ngài cũng là Đấng Hủy Diệt. Đức Chúa Trời hủy diệt gì? Tại sao Ngài hủy diệt điều đó? Sàng sảy là gì? Tại sao chỉ một mình Ngài làm công việc sàng sảy? Sự sàng sảy liên quan thế nào với điều răn trong Kinh Thánh dạy chúng ta đừng phán xét người khác?

CHÚA ĐỨNG TẠI BÀN THỜ (A-mốt 9:1).

Chúa muốn phán điều gì trong A-mốt 9:1?

Một lẽ thật nổi bật khi đọc Kinh Thánh là Đức Chúa Trời *không* chấp nhận tội lỗi. Thế nào một Đức Chúa Trời hoàn toàn công bình và thánh khiết có thể chấp nhận tội lỗi? Dĩ nhiên Ngài không làm được. Thay vào đó, Đức Chúa Trời *kiên nhẫn* với tội lỗi. Kiên nhẫn không giống như chấp nhận. Đức Chúa Trời sẽ hoàn toàn hủy diệt tội lỗi khỏi vũ trụ mãi mãi. Nan đề của Ngài là làm thế nào để hủy diệt tội lỗi mà không hủy diệt tội nhân. Vì thế Đức Chúa Giê-su đã phải chết trên thập tự giá.

Điều gì đã xảy ra khi Đức Chúa Giê-su chết sẽ giúp Đức Chúa Trời hủy diệt tội lỗi nhưng không hủy diệt tội nhân?

Đức Chúa Giê-su gánh lấy tội lỗi chúng ta. Sự chết của Ngài là hình phạt vì tội lỗi chúng ta. Sự Đức Chúa Giê-su chết vì tội chúng ta là đường lối của Đức Chúa Trời trừng phạt tội lỗi mà không trừng phạt tội nhân.

Tình trạng của Y-sơ-ra-ên trong sách A-mốt nói với chúng ta rằng mỗi tội sẽ bị trừng phạt trong ngày cuối cùng. Nhưng Đức Chúa Trời đã mở đường cho chúng ta thoát khỏi sự trừng phạt đó bằng cách chấp nhận sự chết của Đức Chúa Giê-su. Chúa cố gắng giúp Y-sơ-ra-ên xây bỏ tội lỗi họ. Nhưng họ lựa chọn không xây bỏ tội lỗi mình. Cuối cùng, quân A-si-ri đã hủy diệt họ.

Ai nhận sự trừng phạt cuối cùng? Ma-thi-ơ 25:41. Điều này dạy chúng ta gì về Đức Chúa Trời là Đấng muốn người ta được cứu?

KHÔNG NƠI ẮN NÁU – PHẦN 1 (A-mốt 9:2-4).

A-mốt 9:2 dạy chúng ta rằng cuối cùng sự công bình của Đức Chúa Trời sẽ được thực hiện. Có rất nhiều tội lỗi trên thế gian. Có rất nhiều điều bất công. Nhưng Đức Chúa Trời hứa rằng một ngày nào Ngài sẽ chấm dứt tất cả tội lỗi và sự bất công. Lời hứa này sẽ cho chúng ta niềm hy vọng và an ủi. Điều này đặc biệt đúng cho những người phải đau khổ vì bị đối xử bất công bởi những kẻ ác là những kẻ dường như được thoát khỏi mọi sự trừng phạt.

Những câu sau này có những điểm nào giống nhau?

Thi thiên 37:10 _____

Thi thiên 37:38 _____

Lu-ca 13:28 _____

Hê-bơ-rơ 10:30 _____

Khải huyền 20:13-15 _____

Đức Chúa Trời chúng ta là Đức Chúa Trời công bằng. Sự công bằng dường như trì hoãn. Nhưng đó chỉ vì sự hiểu biết của chúng ta rất giới hạn là thế nào Đức Chúa Trời làm việc qua cuộc đấu tranh vĩ đại.

Gia đình của Tâm đã gặp nhiều khổ nạn vì đức tin của họ. Đền nổi nhiều khi Tâm nghĩ đến việc trả thù. Nhưng rồi anh hoàn toàn dâng hiến mình cho Đức Chúa Giê-su. Rồi những cảm giác tiêu cực tan biến đi. Anh bắt đầu cầu nguyện để những người này được thoát khỏi sự phán xét của Đức Chúa Trời vì tội của họ. Tại sao chúng ta phải học để giao phó sự phán xét cuối cùng cho Chúa?

KHÔNG NƠI ẮN NÁU – PHẦN 2 (Thi thiên 34:15).

Isaac Newton là một khoa học gia người Anh, sống cách đây khoảng 300 năm. Newton trình bày một luật căn bản về chuyển động: cho mỗi hành động, có một phản ứng ngang hàng và ngược lại. Thí dụ, bất kỳ bạn đẩy mạnh vào tường đến đâu, bức tường đẩy mạnh lại vào tay của bạn.

Luật về chuyển động này cũng hành động trong đời sống thuộc linh nữa. A-mốt 9:1-4 cho thấy những kẻ ác không thể tránh khỏi sự phán xét của Đức Chúa Trời. Bất kỳ họ đi đâu, Chúa sẽ tìm ra họ.

Nhưng luật của Newton cũng hoạt động ngược lại. Khi người ta cần sự giúp đỡ của Chúa, họ sẽ tìm thấy Ngài.

Bạn tìm được những lời hứa nào trong các câu sau đây? Bạn có thể sống thế nào để chứng tỏ bạn thật sự tin vào những lời hứa ấy?

Ma-thi-ơ 18:20 _____

Ma-thi-ơ 28:20 _____

Rô-ma 8:38, 39 _____

Richard Wurmbrand kể lại vài câu chuyện hay nhất về đức tin. Ông chịu khổ nhiều năm trong lao tù cộng sản. Wurmbrand nhớ lại thế nào ngay cả trong tù, nhiều Cơ Đốc nhân cũng trả phần mười. “Người ta cho chúng tôi một miếng bánh mì mỗi tuần và một chén canh dơ dáy mỗi ngày. Nhưng chúng tôi quyết định sẽ trung tín ‘trả phần mười’ với thức ăn của chúng tôi. Cứ đến tuần thứ mười, chúng tôi dành một miếng bánh mì cho những người tù nhân yếu hơn như là ‘phần mười’ dâng lên Chúa.”—Phỏng trích Richard Wurmbrand, *Torture for Christ* (Diane Books, 1967), tr. 45. Chỉ những người tin rằng Đức Chúa Trời ở với họ trong những hoàn cảnh khủng khiếp mới có thể dâng hiến chút ít những gì họ có cho Chúa.

Chúng ta đều đã trải qua vài hoàn cảnh kinh khủng. Thế nào chúng ta có thể áp dụng những lời hứa này như căn bản cho đời sống Cơ Đốc nhân của chúng ta?

ĐẮNG TẠO HÓA VÀ ĐẮNG HỦY DIỆT (A-mốt 9:5, 6).

A-mốt 9:5, 6 đã bày tỏ những đặc tính nào của Đức Chúa Trời?

Đức Chúa Trời thống trị các hành tinh, ngôi sao, mặt trăng, v.v. Ngài là chủ tể của mọi loài thọ tạo. Ngài có toàn quyền trên trời và dưới đất (I Phi-e-rơ 3:22). A-mốt 9:5, 6 bày tỏ rõ ràng quyền phép lớn lao của Ngài vào lúc phán xét dân Y-sơ-ra-ên.

Hình bóng nào bày tỏ việc gì xảy ra khi quyền lực của Đức Chúa Trời “rờ” đến đất và biển? A-mốt 9:5, 6.

Xin chú ý sự khác biệt thú vị trong A-mốt 9:5, 6. Câu 5 nói về sự Chúa làm cho trái đất tan chảy. Rồi Ngài làm cho đất dậy lên như lũ lụt. Câu 6 nói về quyền phép sáng tạo của Chúa. Ngài là Đấng Xây Cất trong câu 5. Ngài là Đấng Hủy Diệt trong câu 6. Cùng một Đức Chúa Trời, nhưng thật là khác biệt! Sự khác biệt này thích hợp với công việc của Ngài như đã miêu tả trong Kinh Thánh. Chúng ta muốn thấy Chúa như là Đấng Tạo Hóa. Nhưng Đức Chúa Trời vừa là Đấng Tạo Hóa vừa là Đấng Hủy Diệt.

Những câu sau đây nói với chúng ta về việc Chúa tạo nên gì và hủy diệt gì? Sáng thế Ký 6:13; Thi thiên 51:10; Rô-ma 6:6; II Cô-rinh-tô 5:17; II Tê-sa-lô-ni-ca 1:8, 9; Khải huyền 21:5. Những câu này dạy chúng ta gì về bản tính của Đức Chúa Trời?

SỰ SÀNG SẴY (A-mốt 9:9)

Chúa phán gì trong A-mốt 9:9?

Trong thí dụ về lúa mì và cỏ lùng, Đức Chúa Giê-su phán rõ rằng cả hai thứ “tốt và xấu” sẽ cùng lớn lên (Ma-thi-ơ 13:25-30). Chỉ khi đến mùa gặt cuối cùng chúng mới bị phân rẽ. Đây là công việc của một mình Chúa thôi. Trong thí dụ này, dường như Chúa nói rằng, “Đừng xét đoán người khác. Hãy để sự phán xét cho ta.”

Hãy liệt kê những câu khác cũng nói về sự không xét đoán.

Một người có thể cãi lẽ rằng lý do của những câu này có thể là bảo A-mốt hãy im đi và lo chuyện của mình. Hơn nữa, A-mốt là ai mà phán xét những người khác một cách quá khắt khe như vậy?

Chúng ta được dạy đừng phán xét người khác và Đức Chúa Trời là quan án cuối cùng. Nhưng có những trường hợp chúng ta cần phán xét về hành động của những người trong hội thánh, phải không? Chúng ta sẽ hành động thế nào khi gặp những trường hợp như vậy? Có sự khác biệt gì giữa việc phán xét hành động của một người và việc phán xét cá nhân người ấy?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: Hãy nghiên cứu câu trích sau đây để học biết câu hỏi nào sẽ được nêu lên trong sự phán xét cuối cùng:

“Khi các nước tụ họp trước Đức Chúa Giê-su, sẽ chỉ có hai nhóm người. Tương lai đời đời của họ sẽ được quyết định bởi những việc họ làm hay không làm cho Ngài qua sự giúp đỡ kẻ nghèo và người đau khổ.

“Trong ngày đó Đức Chúa Giê-su không trình bày trước mặt họ công việc vĩ đại Ngài đã làm như hy sinh sự sống để cứu họ. Thay vào đó, Đức Chúa Giê-su trình bày công việc trung tín họ đã làm cho Ngài. Ngài đặt những người trung tín này ở bên tay hữu Ngài. . . . Nhưng những người mà Đức Chúa Giê-su khen ngợi không biết rằng họ đã làm điều tốt cho Ngài. Đức Chúa Giê-su trả lời họ, ‘Ta nói cùng các người, hễ các người đã làm việc đó cho một người trong những người rất hèn mọn này của anh em ta, ấy là đã làm cho chính mình ta vậy’ (Ma-thi-ơ 25:40).”—Phỏng trích *The Desire of Ages*, tr. 637.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Tại sao Đức Chúa Trời phải hủy diệt tội lỗi hoàn toàn? Tại sao Đức Chúa Trời sẽ hủy diệt tội nhân vào thời kỳ cuối cùng?
2. Tại sao phán xét người ta là điều xấu? Rô-ma 2:1-4. So sánh thế nào Đức Chúa Trời là Đấng Hủy Diệt với Đức Chúa Trời là Đấng Yêu Thương?

TÓM LƯỢC: Khi chúng ta bị đối xử bất công, hay khi chúng ta thấy người ta đối xử bất công với người khác, điều dễ dàng cho chúng ta là muốn trả thù. Nhưng những câu trong A-mốt và trong những sách khác của Kinh Thánh dạy rằng Đức Chúa Trời thấy mọi sự và cuối cùng Ngài sẽ làm mọi sự được công bằng. Sự phán xét và báo thù là của một mình Ngài mà thôi, vì Ngài là Đức Chúa Trời và vì Ngài muốn mọi người đều được cứu.

SỰ PHỤC HỒI

CÂU GỐC: “Những kẻ Đức Giê-hô-va đã chuộc sẽ về, ca hát mà đến Si-ôn; sự vui vẻ vô cùng sẽ ở trên đầu họ. Họ sẽ được sự vui vẻ mừng rỡ, mà sự buồn bực than vãn sẽ trốn đi” (Ê-sai 35:10).

CHIỀU SA-BÁT

“**TÔI CÓ THỂ TƯỢNG TƯỢNG** khi Đức Chúa Giê-su phán cùng các môn đồ Ngài, ‘Hãy đi khắp thế gian và rao giảng tin lành,’ Phi-e-rơ nói, ‘Chúa ôi, Ngài có thật sự nói chúng con phải trở lại Giê-ru-sa-lem và giảng tin lành cho những người đã giết Ngài sao?’ Đức Chúa Giê-su đáp, ‘Đúng vậy, hãy đi, tìm người đã nhỏ vào mắt ta. Nói cho ông ta biết ông có thể có một chỗ trong nước của ta. . . . Hãy tìm người đâm ngọn giáo vào bên sườn của ta, và nói rằng có con đường ngắn hơn đi vào tim ta. Nói cho ông ấy rằng ta tha thứ cho ông, và ông có thể được cứu nếu ông chấp nhận sự cứu rỗi của ta.’”—Phỏng trích Dwight L. Moody.

Câu chuyện của Moody về Đức Chúa Giê-su là một thí dụ về Đức Chúa Trời mà chúng ta phụng sự. Ngài cũng là Đức Chúa Trời trong sách A-mốt. Ngài cũng là Đức Chúa Trời muốn phục hồi tất cả, ngay cả những người đóng đinh Ngài vào thập tự giá.

Ý SƠ LƯỢC TRONG TUẦN: Thế nào sự trở về của người Do Thái từ Ba-by-lôn là hình bóng của đất mới? Tại sao niềm hy vọng vào sự phục hồi cuối cùng lại rất quan trọng cho những điều chúng ta tin tưởng? Thế gian có cung cấp điều gì chỉ về sự phục hồi cuối cùng này chăng? Hay chúng ta phải cậy đức tin để đạt đến sự phục hồi cuối cùng? Đức Chúa Giê-su đã làm gì trên thập tự giá để ban cho mọi người (ngay cả những người liên quan đến sự chết của Ngài) cơ hội để sống trong đất mới?

NHÀ TẠM CỦA ĐA-VÍT (A-mốt 9:11).

Có người đã hỏi giảng sư trứ danh Billy Graham rằng ông là người lạc quan hay bi quan. Ông trả lời, “Tôi là người lạc quan.” Tôi đã đọc trang cuối cùng của Kinh Thánh.”

Kinh Thánh cho chúng ta nhiều lý do tích cực về tương lai. Cả Kinh Thánh cho chúng ta những lời hứa tuyệt vời về sự sống mới và trái đất được phục hồi. Trên đất mới, mọi sự đều trở nên thánh khiết và chân thật.

Hãy xem những câu Kinh Thánh này và viết xuống những chi tiết của mỗi câu về tương lai dành cho dân trung tín của Đức Chúa Trời:

Ê-sai 25:8 _____

Ê-sai 65:25 _____

Mác 12:25 _____

I Cô-rinh-tô 15:52-55 _____

Cô-lô-se 1:5 _____

II Phi-e-rơ 3:13 _____

Khải huyền 21:4 _____

Khải huyền 21:1-7 _____

Khải huyền 22:1-5 _____

Hãy dùng những câu trên đây để tả ý kiến của bạn về phần thưởng tương lai của chúng ta. Hãy so sánh đời sống tương lai tuyệt vời này với số phận của kẻ bị hư mất. Bạn có thể nghĩ đến điều gì trong đời này khiến bạn muốn mất sự sống đời đời chẳng?

XÂY LẠI NHỮNG NƠI ĐỔ NÁT: TIN LÀNH ĐƯỢC GIẢNG CHO DÂN NGOẠI (Công vụ các Sứ đồ 15:16).

A-mốt 9:11-15 nói về lời hứa cho dân Hê-bơ-rơ bị bắt làm nô lệ vì họ không vâng lời Đức Chúa Trời. Nhưng Chúa sẽ phục hồi họ trở về xứ mình. Lời hứa này không chấm dứt tại đây. Gia-cơ trích A-mốt 9:11 trong Công vụ các Sứ đồ 15:16.

Xin đọc kỹ Công vụ các Sứ đồ 15 và A-mốt 9:11, 12. Sứ đồ Gia-cơ nói gì?

A-mốt nói tiên tri về sự hồi hương của người Giu-đa và sự rao giảng tin lành cho dân ngoại. Giảng tin lành cho dân ngoại là một công việc đã khởi sự từ hội thánh đầu tiên và sẽ kết thúc khi tin lành được giảng cho mọi người trong thế gian (Khải huyền 14:6). Mỗi người cần phải biết là bởi đức tin trong Đức Chúa Giê-su để có một chỗ ở đã dành cho họ trong đất mới. Đó là công việc mà hội thánh được kêu gọi để thi hành.

Xin đọc Giăng 14:2, 3. Đức Chúa Giê-su phán những lời nào về sự cứu rỗi? Phải chăng những lời của Ngài chỉ dành cho các môn đồ? Hay là những lời Ngài cũng nói đến dân ngoại mà A-mốt đã chép trong đoạn 9:12? Đức Chúa Giê-su nói Ngài đi sắm sẵn một chỗ cho bạn nghĩa là gì?

KẸ CÀY SẼ THEO KỊP KẸ GẶT (A-mốt 9:13).

A-mốt 9:13 nói về dân Y-sơ-ra-ên ăn năn trở về xứ mình sau những năm làm nô lệ. Nhưng A-mốt 9:13 cũng nói về sự cứu rỗi lớn lao của Đức Chúa Trời ban cho chúng ta nhờ sự chết của Đức Chúa Giê-su trên thập tự (Rô-ma 8:23; Ê-phê-sô 1:14; Hê-bơ-rơ 9:12).

A-mốt 9:13 nói rằng khi kẻ cày sẽ theo kịp kẻ gặt. Và kẻ đập nho sẽ theo kịp kẻ gieo giống. Cảnh này bày tỏ mùa gặt thật phong phú, không thể gặt trước khi giống được gieo. Kẻ cày ruộng sẽ theo kịp kẻ gặt vì đất rất phì nhiêu.

Câu này có nghĩa hình bóng, nói với chúng ta rằng trong Đức Chúa Giê-su chúng ta có lời hứa tuyệt vời không thể tưởng tượng được. Xin đọc I Cô-rinh-tô 2:9.

Thế nào sự chúng ta vào đất mới giống như người Giu-đa trở về từ Ba-by-lôn? Xin đọc Khải huyền 18:1-4.

Xin ôn lại điều Đức Chúa Giê-su đã làm trên cây thập tự để chứng tỏ lời hứa về cõi đời đời là chắc chắn khi bạn duy trì mối tương giao cứu rỗi với Đức Chúa Giê-su.

NHỮNG HY VỌNG VỀ THẾ GIỚI BÊN KIA (A-mốt 9:14).

A-mốt 9:14 cho chúng ta một cảnh mơ mộng tuyệt vời của đất mới. Thật là một cách tốt đẹp để kết thúc sách A-mốt sau khi cảnh cáo về tội lỗi, sự bội đạo, sự thờ hình tượng, và sự hình phạt. Chỉ một mình Đức Chúa Trời mới có thể đem đến sự kết thúc như vậy. Ngay bây giờ, khi ngó thế giới chung quanh mình, chúng ta thấy rất ít hy vọng cho tương lai. May thay, Kinh Thánh hứa cho chúng ta sự kết thúc tốt đẹp mà chỉ một Đức Chúa Trời yêu thương, quyền phép mới có thể thực hiện được. Và Đức Chúa Trời sẽ hoàn thành lời hứa ấy bởi vì Ngài đã đóng ấn lời hứa ấy với huyết của Con Ngài trên thập tự giá.

Trong tác phẩm Thus Spake Zarathustra, German Frederich Nietzsche để Zarathustra nói với các môn đệ mình, “Tôi xin các anh hãy trung tín với địa cầu. Đừng tin những người nói với các anh về những hy vọng của thế giới bên kia!” Nhưng là Cơ Đốc nhân, hy vọng duy nhất của chúng ta là “thế giới bên kia.” Tại sao? Bởi vì mục tiêu cuối cùng của đức tin chúng ta không phải nơi một thế giới tốt đẹp hơn mà là một thế giới mới tinh. Chúng ta có thể làm gì để giữ trong trí mình hy vọng về “thế giới bên kia” đó?

NƯỚC ĐỜI ĐỜI (A-mốt 9:15).

A-mốt 9:15 là một hình bóng về sự tu bổ cuối cùng của dân sự Đức Chúa Trời trong thời kỳ sau rốt. Nhưng dân Y-sơ-ra-ên lại bị nhỏ sau khi họ được phục hồi. Vì thế A-mốt 9:15 không phải là một hình bóng đầy đủ về sự phục hồi cuối cùng của Đức Chúa Trời. Chúng ta sẽ chẳng bao giờ bị nhỏ khỏi đất mới.

Xin đọc Đa-ni-ên 7:14, 27. Những câu này nói gì về nước mới mà Đức Chúa Trời sẽ phục hồi?

Đức Chúa Trời sẽ lập nước đời đời của Ngài vì Đức Chúa Giê-su và điều Ngài đã làm trên thập tự giá. Bạn có muốn dự phần trong nước đời đời ấy chẳng? Hay bạn sẽ đối diện với sự chết thứ hai? Những câu hỏi khác dường như rất nhỏ nhen! Tin vĩ đại là Đức Chúa Giê-su đã chết lần thứ hai cho chúng ta (Hê-bơ-rơ 2:9) để chúng ta có thể dự phần trong nước đời đời của Ngài. Sự hy sinh của Đức Chúa Giê-su đủ để bao phủ tất cả tội lỗi chúng ta. Không có ai bị bỏ ra ngoài, ngay cả những kẻ đã giết Ngài (Rô-ma 5:15-19).

Thế nào chúng ta lấy đức tin chấp nhận điều Đức Chúa Trời đã làm cho chúng ta? Qua A-mốt và tất cả các tiên tri của Đức Chúa Trời, từ Môi-se đến Ellen G. White, sứ điệp vẫn là một: “Hãy tìm kiếm ta thì các người sẽ sống.”

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: Những câu sau đây giúp bạn hiểu rõ hơn thế nào về ngày của Đức Giê-hô-va? Ê-sai 25:6-9; Sô-phô-ni 1:14, 18; Ma-la-chi 4:5; Ma-thi-ơ 16:27; 25:32; I Tê-sa-lô-ni-ca 4:16, 17; II Phi-e-rơ 3:10-13.

“Chẳng bao lâu tôi nghe tiếng Đức Chúa Trời, tiếng đó làm rung chuyển trời và đất. Có một cơn động đất dữ dội. Khắp nơi các tòa nhà sụp đổ. Rồi tôi nghe tiếng reo vui mừng chiến thắng, tiếng reo lớn, êm ái, rõ ràng. Tôi nhìn lên những người mới bị đau khổ cách đây không lâu. Hoàn cảnh của họ đã thay đổi. Một ánh sáng vinh hiển chiếu lên trên họ. Họ trông thật tuyệt đẹp! . . . Kẻ thù của họ ngã xuống như những người chết. Những kẻ thù của họ không thể chịu nổi ánh sáng thiên đàng chiếu soi trên dân sự thánh của Đức Chúa Trời. Ánh sáng và sự vinh hiển này tiếp tục chiếu trên dân sự Ngài cho tới khi Đức Chúa Giê-su xuất hiện trên mây trời. Sau đó nhóm người trung tín được thay đổi trong khoảng khắc, trong nháy mắt, từ vinh hiển qua vinh hiển. Các mồ mả mở ra. Các thánh được sống lại để sống đời đời. Họ kêu lên, ‘Sự chiến thắng trên sự chết và mồ mả!’ Họ được cất lên cùng với các thánh sống để gặp Chúa tại nơi không trung.”—Phỏng trích *Early Writings*, tr. 272, 273.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

Vì A-đam mà mọi người phải chết đời đời. Chúng ta chỉ có thể tránh được sự chết đời đời qua Đức Chúa Giê-su. Quyết định quan trọng nhất mà bất cứ ai có thể làm là lựa chọn Đức Chúa Giê-su. Ngài đã làm gì trên thập tự giá khiến chúng ta được sự lựa chọn này? Chúng ta phải đáp ứng thế nào để được những ơn phước do công việc của Đức Chúa Giê-su đã làm.

TÓM LƯỢC: Sách A-mốt kết thúc với lời hứa phục hồi tuyệt vời. Mỗi người đang sống hay sẽ sống có thể chấp nhận Đức Chúa Giê-su như Cứu Chúa mình và là một phần trong chương trình phục hồi của Đức Chúa Trời vì cuộc đời trọn vẹn, sự chết hy sinh và sự sống lại của Ngài.